Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

NĂM THỨ 10
Số 5438.
Ngày thứ ba 8 Déc. 1936
Ngày 25 tháng 10 (dủ)
NĂM BÍNH-TÝ

Lục tỉnh tân văn

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY
BẢO-QUẢN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 — SAIGON
Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 203

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ
Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

GIÁ BÁO
Một năm... 12$00
Sáu tháng. 6.50
Ba tháng. 3.50
Mỗi số..... 0 04

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° A 2263

TẠI SỞ BƯU-ĐIỆN Ở PARIS

Thanh-niên Việt-Nam trong mắt quan Toàn-quyền JULES BREVIÉ

Ngài tuyên bố: thanh niên Việt-Nam vẫn ao ước một chế-độ Âu-hóa cho xứ sở họ

Với quan Tân Thủ-hiến này, xứ Đông-pháp có thể tin chắc sẽ bước đến một kỷ-nguyên mới với một sự hiệp-tác chân-thành đầy đủ

Chiều hôm rồi, quan tân toàn quyền Đông-pháp Jules-Brevié có đứng nói trước sở vô-tuyến của nhà bưu-điện ở Paris về sự quan trọng của xứ Đông-pháp trong nền kinh tế quốc gia và chánh-sách mà ngài định sẽ thiệt hành ở thuộc-địa bên Viễn-đông. Nhơn dịp nầy quan tân toàn quyền có tỏ những ý-kiến là những cái vị-trí cao siêu trong chức nghiệp của ngài xưa nay, như: chính đốn những điều-kiện sanh tồn của quần-chúng, tri-phú cho xứ Đông-Pháp bằng sự phát triển các công cuộc trồng trỉa phụ trong nền kinh-tế thượng-quốc, thu xếp mọi việc theo một phương diện hoàn toàn nhơn đạo.

Không có một thánh giả nào mà không hoan-nghênh lời nói khoan tử nầy. Một điều cần nên chú rõ nhứt hơn hết Biết sự khủng hoảng hiện nay tràn lan trong đám thanh-niên Việt-Nam và muốn trá-ph cái dở khỏi trầm trọng thêm, quan toàn quyền J. Brevié tuyên bố rằng: ngài sẽ hiệp với công-nghiệp đã khai thác theo cái chương-trình tinh-thần và vật-chất với đám thanh-niên thượng lưu tri-thức mới.

Chỉ cách đây chừng 18 năm, đa số thượng-lưu Việt-Nam còn chịu dưới kỷ-luật của tập quán di-truyền, họ rất ngại ngùn mà thấy sự tiến-hóa quá mau lẹ trong xứ. Đa số thượng-lưu lo sợ một sự tân-thời hấp tấp trong xã-hội.

Hôm nay tình hình đã đổi hẳn lại. Mỗi năm, đều thêm một chán chính đạo bình thanh-niên học-thức theo Âu Tây ở các trường bên thuộc địa ra. Số người đậu tú-tài mỗi thêm nhiều rất mau lẹ điều đó làm cho nhiều người lo ngại. Vả lại còn những học-sanh chiếm những cấp bằng cao-đẳng trong các trường đại-học ở Pháp rất sành sỏi nửa kia thì chưa kể tới.

Nhưng mà nếu học-trò làm vinh-diệu cho thầy thì vấn-đề đem ứng dụng vào đời công tất cả đám thanh-niên có những tư-tưởng mới, đầy những nguyện-vọng tràn trề kia là phải ngăn đề ra và thực hình ngay, mà không chừng lại là còn gấp rút hơn nữa cho xứ Đông-Pháp mới đó phải giải-quyết.

Nói rõ trước những nguyện-vọng của đám thanh-niên nầy là điều quá bạo vậy. Một điều chắc chắn hơn hết là: hãu hết đều quay về Tây-phương, đám thanh niên ấy rất khao khát điều mới. Họ muốn những sự tự do của người Pháp. Họ muốn có ngay, rất cần hơn nữa. Người ta cũng có thể quả quyết rằng: hết thảy đám thanh niên Việt-nam đều mơ tưởng ban bố cho xứ sở họ một cái gương như cuộc sống của người Pháp.

Một điều giải-quyết có thể thích đáng vào tình cảnh hiện nay là ở trong sự hiệp tác giữa 2 giống dân tộc: cùng chung lộn với người Pháp, dân Annam muốn tập theo những sự tự-do của người Pháp, mà hầu hết không hề có. Dân Annam học như thế, mà chưa hề đáng đến được bao giờ, và cũng không chiếm đặng các quyền tự-do ấy. Đó cũng là ý-kiến của ông Tân toàn-quyền Đông-pháp J Brevié

Với quan Tân Thủ-hiến, Đông-pháp có thể tin ở một kỷ-nguyên về sự hiệp tác đầy đủ trong sự chân-thành tuyệt đối. Đó là chìa khóa, tương lai của 2 giống dân quyền lợi chung kết-liên một cách êm ấm do ở cái vị-đại trong công-nghiệp của 2 giống dân hiệp-tác.

X.X.

Quan Thông-soái Denain tới Huế

Huế 7 Déc. — Thông soái Denain cùng quan nhơn Augereau đã bay đến đất Thăng-kinh hôm ngày thứ bảy vào 2 giờ 45 chiều. Quản Thông-sứ Guillemain, Thông-soái Frech và các viên quan chức Pháp Nam đều thân hành đến sân máy bay tiếp rước ngài rất trọng thể.

Đức Hoàng đế Bảo-Đại có tiếp đãi ngài tại đền Kiến-trung hồi 4 giờ chiều.

Qua 8 giờ ngài có đến dự tiệc tại dinh quan Thông-sứ, và lịnh Hoàng-thượng cũng có đến dự tiệc nữa.

Thứ hai, quan Thông-soái Denain từ giã Huế đi qua Vientiane (Lào)

Sau khi viếng Vientiane xong, ngày sẽ đến viếng Luang-Prabang.

Và người ta định chiều ngày hôm nay ngài sẽ trở về tới Saigon

NGÀY MAI

Chương-trình đua ngựa

ÔNG

PHAN-KHÔI ĐÂU?

Nhân giùm cô giáo «Lô-Rích» tới dạy trò Trần-quang-Ân giùm với

Cái dời đảo điên khủng hoảng mấy năm nay, kết quả của nó phải phân làm cho nhiều người làm ăn chơn chắt phải suy vi, làm cho nhiều thầy thợ phải thất nghiệp khốn đốn cùng cố, một phần khác nó đã ra một hai người thành ra cái «quái-vật» của xã-hội.

Ông Trần-quang-Ân mà đi viết bài xã-thuyết đáng bao.

Ông Trần-quang-Ân mà đi dạy bài học công-dân cho 271 vị cử-tri hồi 13 Décembre tới đây, toàn là người có tư-sách, có học-vấn hơn ông An thập bội, bả bội vạn bội.

Trời ơi! là Trời!

Có người bạn tôi đặt tên như thế là cái «quái-vật» tôi trường không sai gì đúng hơn nữa.

Người ta, trước khi muốn cầm bút viết văn, muốn dạy đạo làm công-dân cho đời, phải nên làm quan với cô «Lô-rích» (Langian) ít nhiều. Đâu mấy ông Trần-quang An không ngo. Bởi vậy tôi muốn kêu ông Phan-Khôi đâu, nhân đùm cô giáo «Lô-rích» tới dạy trò An dám với!

Mới cách một năm gì đây, nào ai đã quên, ông Trần-quang-An dám khua rầm các bão rằng mình có cách cứu nạn kinh-hoàng cho xứ nầy và tự xưng là «bác-sĩ kinh-tế» ngoan lắm, không hề thẹn mình ngượng miệng chút nào. Cái chương trình cứu nạn kinh-tế của ông «Bác-sĩ kinh-tế» bây giờ nằm trong hộc tề hay là trong bụng ông nào không biết? Một người «ngu» bất cố hành, hành bất cố ngôn: sai bẩn lý-luận như thế, mà hay giờ ra nhảy nhót trên tờ báo, «tôi chuyện chánh-trị, dạy bài công-dân, các ai mà tin được không biết?

Một chuyện.

Chánh cái quyền công-dân của ông An hình như ông đã tự làm mất với một vụ khánh tận nào đó lâu rồi. Một người có quyền công-dân mà không giữ được, nay muốn dạy người ta làm quyền công-dân: cô giáo «Lô-rích» kêu cái đó là sai bẩn lý-luận: cái đó cũ gọi là «Nói dốc!». Cũ bảo: «Trò thừ rờ sau ót trò coi!».

Hai chuyện.

Phàm người muốn cầm bút viết văn dăng báo, cần phải biết «Lô-rích» chút ít, không thì viết ra đâu Ngô mình Sở, trên dưới cán nhau, ấy là chữ đặt sai bậy, cầu kéo bất thông, cón chưa nói tới. Viết quốc ngữ có phải dễ đâu.

Ai không tin, thử mở tờ báo Đ. N. N. coi hãi «Đủ lơi thanh minh» của ông Trần-quang-An viết, trước sau có 92 hàng chữ mà không biết Lao nhiều là chữ nghĩa sai lầm, bao nhiêu là sự lý bất thông, bao nhiêu là ý kiến trên dưới mâu-thuẫn?

Đây nè, độc-giả thử xem:

- Gặp lúc nguy khốn trong đáng «Lập Hiến mới điều dinh công «ông Trương-văn-Bền, chính là «anh vợ của ông Ng. văn-Sâm, đã «chủ trương hai tờ báo «La Tribune indochinoise» và «Duốc-nhà-Nam» phản tài chánh thì «ông Bền lo, phần bài vở thì có «ông Ng-phan-Long coi sóc

- Ông Bền vì bận việc nên giao «phần trách nhiệm cai quản cả hai «tờ báo cho ông Nguyễn-v-Sâm.»

Cách sau ít hàng, ông An viết: «Khi tờ báo thạnh hành thì «nó là cái cơ quan chung, đến «lúc vỡ nợ thì trong nhà không «còn thấy ai muốn biết đến.»

Trong mấy hàng đó tỏ ra chủ ý ông An muốn buộc ông Bền và trong vụ báo Đ. N. N. bán khuyết

(Coi tiếp qua bên trương sau)

Quan lại thăng thưởng

Những viên quan sau đây đều đặng ghi vào bản thăng chức (bản phụ năm 1936 và bản thường năm 1937) vào chánh ngạch sở Bách-phân

BẢN PHỤ NĂM 1936

Thư-ký hạng nhứt
M. La-duc-Viêu,

Thơ-ký hạng tư
MM. Lê-van-Tu, Huỳnh-van-Diệp;

Thơ-ký hạng năm
MM. Cao-huu-Chi, Đô-khac-De, Tran-thanh-Liên.

Thơ-ký hạng sáu
M. Nguyễn-van-Lưu.

BẢN THƯỜNG NĂM 1937

Thông phán trật hạng
MM. Vu-van-Duc, Lê-van-Hy

Thông-phán hạng nhứt
MM. Trinh quang-Cu, Ton-that-Thông.

Thông Phán hạng nhì:
M. Nguyen-v-Thol.

Thông Phán hạng ba:
MM. Nguyen huu-Xuơc, Dương-bui-Loi.

Thơ ký hạng nhứt;
M. Dương-đi-ab-Hiên.

Thơ ký hạng nhì:
M. Le-quang Diêm.

Thơ ký hạng ba:
MM. Vo-van-Thong, Trinh-quang-Quy

Thơ ký hạng tư:
MM. Ha-van-Suu, Lê-van-Duc.

Thơ ký hạng năm:
MM. Nguyen-tan-Xuân, Ngek Tanuch; Ly-van-Tai.

VỀ CUỘC TUYỂN-CỬ NGÀY 18 DÉCEMBRE

Các ngài có nên bỏ thăm cho ông Nguyễn-phan-Long là người xin sa thải HỘI-ĐỒNG ĐỊA-HẠT CHĂNG?

Các cử tri!

Các ngài sẽ chọn lựa hai ông Bùi-quang Chiêu và Nguyễn-phan-Long mà bầu lên ghế đại-biểu ở Thượng-hội-đồng thuộc-địa.

Nhưng mà, Bùi-quang-Chiêu là ai, vì tất tôi phải cần giới thiệu, mà các ngài đã biết: nhiều hơn tôi rồi.

Các ngài chỉ nên nhớ rằng: ông Bùi-quang-Chiêu đã đồng ý với cuộc đại hội-nghị vừa rồi tại rạp hát lớy mà các ngài đã được mời đến dự, khi nào ông Bài đắn cớ, ông sẽ tận tâm đem những lời thỉnh cầu của các ngài mà bình-vực tận bên Paris.

Lời thỉnh cầu của các ngài là thế nào?

1- Ghế nghị trưởng hội-đồng địa-hạt từ đây phải do một ông hội-đồng địa-hạt do các bạn đồng-việc cử lên, chớ không phải quan Thanh-biện Chủ-tỉnh.

2- Ông nghị trưởng hội-đồng địa-hạt được quyền đề nhóm ở hội-đồng quản-hạt theo tư-cách một nhà cố-vấn

3- các hội-đồng địa-hạt đều nhóm ít lắm mỗi năm 2 lần và mỗi kỳ nhóm là trên 10 ngày đặng xem xét ngân-sách, và ngân-sách phải làm hàng chữ Pháp và quốc-ngữ. Khi nào ngân sách cũng phải được thi-hành cho đúng như hội-đồng địa-hạt đã muốn

4- Các hội-đồng địa-hạt công có quyền như hội-đồng quản-hạt được quyền sắm súng.

Đó là vài điều thỉnh cầu trong những điều khác mà ông Bùi-quang-Chiêu sẽ nhân danh các ngài nghĩa là nhân danh các hội-nghị đại-biểu mà yêu cầu ở Paris.

Như thế, còn Nguyễn-phan-Long yêu cầu cho các ông hội-đồng địa-hạt những gì trong lúc ông nầy làm chủ-tịch Đông-Pháp Đại Hội-Nghị?

Ông Long đòi sa thải các hội-đồng địa-hạt.

Đây là bằng cớ, điều thỉnh cầu đã chuyển giao lên chánh-phủ của Đông-Pháp Đại Hội-nghị mà ông Long ngồi ghế chủ-tịch:

Đông-Pháp Đại-Hội

«Anh em chị em»

- Được tin Chánh-phủ Mặt-trận «Bình-dân Pháp sắp phải ban «điều-tra sang Đông-Pháp để xem «xét tình hình dân chúng.

- Để rõ thấu tình cảnh thống «khổ và nguyện-vọng của dân-«chúng, nên đại-hội Đông-Pháp đã «bắt đầu vận-động dân-chúng «tham dự cho cuộc đại-hội chúng «thành lập.

- Để tham dự vào cuộc Đông-«Pháp Đại-hội.

- Để ủng hộ cho cuộc đại-hội có «lực lượng của dân-chúng.

- Muốn thêu nguyện-vọng nên «Đông-Pháp Đại-hội tom góp các «điều nguyện-vọng bầu thảo ra «một tập yêu-cầu cấp thời như «dưới đây:

«Về việc cai trị

«a Đại-xá chánh-trị-phạm.

«b) Tự-do ngôn-luận. Tự-do hội-hiệp.

Tự-do lập nghiệp-đoàn...

«c) Thi-hành luật phổ thông đầu-phiếu nghĩa là nhơn dân bất luận trai gái đúng 18 tuổi trở lên đều được quyền bầu-cử và ứng-cử.»

«d) Phải xa thải những viên chức «thừa, như: Cai tổng. *Hội đồng địa «hạt* và viên chức trong bản hội-tề.»

. . . . . .

Hỡi các anh em chị em hãy sẽ gần mà làm việc, đừng sục sẻ nhắt nhác, việc chúng ta làm không ngoài phạm-vi luật pháp, quan làng không phép ngăn cấm chúng, ta.

B. D. V. H.

Đó là một trong những bản thỉnh-cầu ngày-hiểm cho xứ sở ta.

Thế mà hôm nay, ông Long lại dấn các ngài mà xin là thám, đặng ngày mai nếu ông ấy có đắc-cử ông sẽ xin hưỡ bỏ một cách mau lẹ gọn gẫn các hội-đồng địa hạt và các Hương-chức làng đặng lập những uỷ ban Hành động ma thế vào, để bắt cần ngài làm tôi mọi cho bọn ấy

Đã, bỏ thăm cho ông Long, chính là bỏ thăm cho con đường chết của các ngài đó!

Mội nghị-viên.

MỘT CUỘC THI ĐẤNG CHỦ-Ý

Các nhà họa-sĩ nên biết

Có 4 phần thưởng hạng nhứt, mỗi phần 50$, 4 phần hạng nhì 25$ và 4 phần hạng ba 10 đồng

Những họa-phẩm dưa đến dự đều thuộc về của Chánh-phủ. Đến ngày 31 Décembre là mãn hạn

Một cuộc thi mở chung cho tất cả các họa-sĩ ở Đông-pháp đã vẽ 4 kiểu vẽ số Đông-pháp giống với 4 Số-rì vẽ:

TRUNG-KỲ, CAO MIÊN, NAM-KỲ, BẮC-KỲ.

Các vẽ đều mới cỏ với các vẽ đã bán hiện nay và cũng phải có những chữ giống như vậy.

4 họa-phẩm hạng nhứt được mỗi phần 50 đồng.

4 tay tuyển-thủ sắp hạng nhì được 25 đồng.

4 phần hạng ba mỗi phần 10$.

Một người có thể lãnh một mình nhiều giải-thưởng.

Nếu ban-trị sự cuộc xổ Đông-pháp xét số họa-phẩm gởi đến không đủ, thì ban-trị-sự có thể tự quyền phán phát một phần hay nhập chung tất cả các giải.

Các họa-phẩm dưa đến thì hoàn-toàn thuộc về của Chánh-phủ. Không một lời kêu nài gì nữa đáng.

Những họa-phẩm đều phải phong bì niêm kín đóng chữ giống đã cho phép cai-quản sở lý-tài (Direction des finances) ở Hàng-kỳ hạn chót là ngày 31 Déc. 1936.

Ngoài khuôn của họa-phẩm, họa-sĩ phải đề một số hiệu hay một chữ gì trong vần A B, và phải kèm theo một miếng giấy đề địa-chỉ của họa-sĩ và có đề chữ hay số đã lựa đề ngoài khuôn họa-phẩm.

Phỏng-vấn ông Nguyễn-duy-Cần

Tác-giả quyển Toàn-chân Triết-luận.
của Tân-Thụy

Muốn biết sự thật trong vụ tranh-luận giữa các ông Phan phủ-Dao, Trần-hữu Đệ, Nguyễn-duy-Cần, chánh-phủ Tân vật... mấy tháng nay. Và cũng nhân đọc xong quyển-sách Toàn-Chân của ông Nguyễn, tôi nghĩ nếu muốn biết rõ nên tận đến nhà ông chất-vấn một sách trực-tiếp hỏi phân nhiều các bài công-kích đều không chánh đáng, vịn theo cá nhân, vịn theo sự phỏng-định, vịnh theo đảng-phái mà thôi.

Dầu rằng những lời trả lời của ông Cần đã làm cho ông Đao không lời nói lại đáng, nhưng chỉ đã định... tôi phải đạt mới nghe.

Nhân-tiện đi Bêntre, ghé lại Mỹ-tho... Tôi hỏi đường tìm vào nhà ông.

Nhà ba căn, ngói cũ... một gian nhà xưa... Tuy xưa mà đơn-sơ coi nhà thủ... không phải nhà kẻ giàu có như các bạn tôi đã bảo!

- «Có ông Cần ở nhà chăng? Tôi hỏi đưa nhỏ ngồi dựa cửa.

— «Thưa có.

— «Em nói lại, có người đến thăm ông!

. . . . . .

— «Thưa ông ngồi chơi. Thầy tôi đang mắc bận chút thuốc... ông có cần gì gấp chăng?

— «Không, qua đến thăm.

∴

Ngồi một mình trong căn phòng khách rộng, tôi đơm sang qua bên phòng cạnh thấy trên đây hình rất đẹp. Có hình Lão-Tử, Krishnamurti, André Gide, R. Rolland v.v... Trên bàn viết, giấy mà, sách vở đề đây, nhưng có thứ tự lắm. Bốn cái tủ lớn, đề sách đầy từ ngăn trên tới ngăn dưới, cũng rất có thứ tự... coi rất đẹp mắt. Một cái classeur cao, trên có một bình bông tươi... Một cây đờn violon bông-nhoáng treo trên vách... Thoán qua, đủ biết ông Nguyễn là người đọc sách và làm việc nhiều, nhà tư-tưởng cũng là kẻ âm-nhạc... Đề đọc không có chi là qui giá, nhưng nhờ khéo sắp đặt mà xem ra có vẻ mỹ-quang... Sách thì nhiều lắm. Phòng chứng có trên ngàn quyển, có khá bơn... Sau nầy tôi mới biết ông nhờ chất mót tiền mà mua lần hồi sách đó, từ là ông nhờ căn kiếm nhịn ăn nhịn xài mà mua sách đặng như thế, chớ không phải dư giả tiền bạc gì cả.

Ngồi chờ có hơn 1 khắc đồng hồ... nghe tiếng guốc phòng trong đi ra. Ông Nguyễn bước ra Người trung coi còn trẻ lắm. Gương mặt lối 25, 26 tuổi, ếp mắt tinh thần có vẻ hiền từ, vui vẻ lắm. Da trắng, tóc dợn sóng, mái cao, hàm đầy mảnh mai...

Ông tươi cười, cúi đầu chào tôi và hỏi:

— «Ông đến có dạy việc chi?

Tôi mắc bận lớ tay...

— «Thưa không! Tôi nhân tiện đi Bêntre, ghé đây thăm ông.

— «Tôi không nhớ có gặp ông lần nào... Chẳng hay ông là ai... ở đâu?

— «Tôi ở Nam-vang... Tôi là Tân-Thụy...

Sợ mất ngày giờ... Tôi vô đề liền.

— Xin lỗi ông, tôi đến trước là viếng ông, sau muốn rõ vụ tranh-luận của ông và các ông Đao ông Đệ chứng nào hết?

— Ai thế thì ông cũng quan tâm vụ ấy nữa... Ông phải nhà báo chăng?

— Không, tôi không phải nhà báo nào cả. Tôi không thuộc về đảng-phái nào cả.

Tôi thích lối tranh-luận của ông, nhứt là những lối tranh luận và triết-học. Vì tôi học lí, cần nghe nhiều tiếng chuông mới có thể biết phương hướng mà tìm. Nếu nghe có một lối nói, thì sẽ bị thiên-lệch

— Hay! Học giả như thế, là đúng đắng

— Tôi lấy làm lạ sao các báo lãnh đam với quyển sách ông Ngoài Bắc có nhiều sách rõ giá trị. Trong Nam mới có quyển nầy, theo tôi nên phải nói đến nhiều chớ...

— «Không có gì lạ cả!. Phần đông cơ-quan trong nầy đều thuộc về đảng phái duy-vật it nhiều. Cái «lợi» đề cám dỗ lòng người, là cái «lợi» vật chất và cận-thời. Vả lại, muốn nói chi với người, nếu không lấy «lợi» mà đề, thì khó mà nói cho ai nghe. Báo hàng ngày thì chuyện vẽ tin-tức. Còn báo có chú-nghĩa, thì họ phân nhiều là cơ-quan Duy-vật. Họ bao giờ chịu nói đến đề họ cho là nguy-hiểm cho đảng-phái họ.

(Coi tiếp qua trương sau)

Quan Toàn-quyền J. Brevié sẽ qua Đông-Pháp

Theo lời một bạn đồng nghiệp Pháp ở đây thì quan Toàn-quyền J. Brevié sẽ xuống tàu «Aramis» tại Marseille ngày 25 Décembre tới đây. Thì tàu ấy sẽ đến Saigon nầy lối 15 Janvier.

Cô lời chào mừng quan Tân-thủ-hiến, thượng lộ bình an.

Cuộc xổ số Đông-Pháp kỳ thứ ba

Số Đông-Pháp lần thứ ba sẽ xổ tại Saigon ngày 19 Décembre 1936.

Kết quả cuộc xổ số nầy sẽ cho hay bằng vô tuyến điện, lần thứ nhứt vào khoản 9 giờ 30, lần thứ nhì vào khoản 12 giờ.

Ở trên Kiêm-Biên những số trúng sẽ lãn lượt dán trước cửa sở Bưu-điện.

TIN trong nước

CHOLON

CON TRAI BỎ MẸ ĐI TÌM ĐƯỜNG CHẾT

Mới hôm rồi đây bà Lâm-thị-Hảo chuyển nghề buôn bán trái cây ở chợ Phú-lâm, có đến bót Bình-đông thưa với mật thám đứa con trai.

Con của bà Hảo tên là Dương văn Lương, 25 tuổi, làm thợ máy bỏ nhà đi mất hồi ngày 3 Décembre vào 10 giờ sáng.

Trước khi ly-gia, cậu Lương có viết để lại một bức tối hậu thư cho bà già cậu, trong ấy đại để nói rằng cậu sẽ đi quyên sanh, vì cậu buồn nhiều việc, cậu không thể nào sống động trong cõi hồng-trần nầy và cậu còn quả quyết cậu sẽ đâm đầu xuống sông Bến lức cậu chết

Nhà chuyên-trách hiện nay đi theo dấu tìm cậu Lương để bắt đem về mà rả lại cho bà Hảo.

∴

BẠC-LIÊU

TRỜI HẠI CÁC NÔNG GIA

Năm nay lúa được cao giá mà lúc đầu mùa-màng có mọi tốt lắm, ngờ đâu lúa vừa trổ thì trời dứt mưa lại có gió ban đêm làm cho hột lúa ngậm sữa không được; nắng gắt ruộng khô từ Vĩnh-châu, Hưng hội Long thạnh nghĩa là quanh vầng Bạc-liêu lúa bị háp năm sáu phần mười.

Các nông gia ở mấy chỗ kể trên hết hi-vọng.

∴

AI ĂN TRỘM LÚA

Hương-quản làng Vĩnh-trạch (Bạc-liêu) mới giải ra Tòa một vụ trộm lúa. Nguyên nhân tên Lâm bị bợm bang đêm đến rình lúa bỏ ngoài ruộng của va. Sáng ra Lâm hay bèn đi thưa với chú cai-tuần rồi hai người theo dấu đến gần chùa V. H. T. thấy dưới chiếc xuồng của Hòa-thượng có vài chục hột lúa giống lúa của Lâm, nghi kẻ trộm dùng xuồng ấy chở lúa, bèn bắt tên Lê-văn-Trước là con trai của Hòa-thượng, đem về nhà làng làm rạp-bo giải-Tòa.

Tên Trước nằm khám chờ ngày ra giữa pháp-luật, oan hay ưng chưa hiểu.

Có bán tại nhà in Union
57, Rue Lucien Mossard
-:- SAIGON -:-
MANUEL de l'Infirmier
của
ÔNG THẦY THUỐC NG.-V.-KHẢI
GIÁ: 2$80 MỘT CUỐN
PHAN-THÀNH-CHƯƠNG.
De passage à Cantho.

NAMKY

MỘT VỤ THUỐC CÁ RỒI ĐÂY SẼ RA GIỮA TÒA

Ngoài giồng biển Bạcliêu mới xảy ra một vụ thuốc cá mấy hôm rồi đây, có lẽ vụ nầy sẽ ra giữa tòa mà chớ. Nghe nói nguyên nhân như vầy.

Tên chệc Ngô-Đa có một cái bào cá ở gần con rạch của tên Thình cựu hương-ấp, ngày rồi tên Ngô-Đa bỏ giấy thuốc-cá xuống bào động cá chếc mà bắt cho dễ, đó cũng là 1 cái thói thường họ hay làm, không ngờ nước trong bào chảy ra rạch của tên Thình, cá dưới rạch của Thình cũng nổi lên chếc ráo. Thình nổi giận đi thưa tên Ngô-Đa nơi tòa. Nghe Ngô-Đa nói Thình nói láo, chớ Đa không có thuốc cá.

Có không rồi đây ra Tòa sẽ biết.

T. T.

∴

CAMAU

CÓ PHẢI TÊN HỨA - QUANG-CHIỂU SANG ĐOẠT RUỘNG CỦA TÊN CỦA KHÔNG?

Tên Tô - văn - Của ở làng Hưng - Mỹ (Camau) có khai phá một miếng đất ruộng là 200 mẫu. Theo lời Của nói thì hồi năm ngoái Của tùng tiền mới vay của tên Hứa quang-Chiểu một số bạc là 90p. ngặt một nỗi Của dốt đặc, chỉ học được hai chữ thủ ký mà thôi. Chiểu bắt Của làm giấy giao cho Chiểu quá 2 năm ruộng ấy trừ số 90p khỏi trả. Của nghe lời vì lúc tùng tiền. Năm nay Của đòi ruộng lại vì 2 năm đã đúng kỳ hạn. Tớ ra Chiểu đã có đủ giấy tờ Của bán cho Chiểu rồi. Của nói có kỳ giấy giao cho hoá ruộng chớ không có kỳ giấy bán.

Của tức mình đã đâm đơn thưa Chiểu.

Rồi đây lẽ phải về ai?

T. T.

Cuộc đấu xáo sức vật để giống

Ngày 13 Décembre 1936 sẽ bày một cuộc đấu xáo sức vật để giống tại Gò-vấp trên sân đá banh đường đi Bến-cát.

Cuộc đấu xáo nầy sẽ gồm đủ hết sức vật để giống (trâu đực, bò đực, heo nọc) đã lựa trong bốn quận hạt Gia-định.

Có nhiều phần thưởng để phát các chủ có sức vật được hội chấm là tốt nhứt dặng để làm giống.

KAMPOT

MỘT ÔNG THẦY TU TỰ TỬ THIÊU

Trong đêm 1er rạng mặt 2 Décembre 1936, ông thầy tu Huỳnh - văn - Tỷ 62 tuổi, tu tại chùa Bửu Liên ở Prey Srok (Kampot) ở sửa soạn một vầng cúi gần một cái nhà lá ông tưới dầu hôi trên cũi bết thảy, đoạn ông mới vô ngồi kiết đà trong đống cũi, ông quẹt lửa lên ông đốt kế lửa bắt cháy lên.

Vào lối 3 giờ sáng, một ông bạn đồng môn của ông vì thấy có lửa ở đâu cháy sáng quá, giựt mình thức dậy chạy ra chỗ lửa cháy. Thì thấy ông Huỳnh-văn-Tỷ thành than, đầu vậy hai tay ông còn chắp lên ngực, mặt úp xuống đất.

CHUYÊN TRỊ BỊNH THÂN TÀI

Docteur NGUYỄN-VĂN-TIẾN,
cấp bằng khoa vệ-sanh
và si-trâng,
số nhà 65, đường Chasseloup-Laubat, SAIGON

Chuyên trị cả chứng bịnh mà nhứt là bịnh ngoài da (mụng, sẩy, u nhọt, ung-thư, vết tích v. v.) và bịnh về máu me (đương mai, thiếu máu, v. v.) bịnh đường tiểu dầu, bọng đái, lậu kinh niên, yếu sức, v. v.) bịnh của phụ-nữ (bạch đái, đương kinh không đều và đau đớn, đau tử cung, v. v.).

Ông đã nhiều năm kinh-nghiệm săn sóc bịnh-nhơn về các chứng bịnh trên đây.

Mỗi ngày ông đều khám bịnh cho toa. Chiều-nay và ngày lễ thì buổi sớm mai.

Ông cũng có dùng điện để trị bịnh nữa.

Khán đem suối-đờn
NGUYỄN-VĂN-BỨP
chế suối-đờn

(Gare) Binh-Thâm par Lái-Thiêu

Tôi còn đương làm những kiểu khán đặt riêng từy theo ý mỗi ông; xin viết thơ nói rõ mấy lớp và lấy ni tôi sẽ làm y theo gởi lại, cách lãnh hôn giao ngân, sở phí tôi chịu. Quí ông ở gần xin mời đến nhà trước xem mấy đờn, sau đó sẽ lựa khán cho vừa ý.

Bằng và Nhiễu-gò ở trong bằng (Tiêm đen, giá . . . . . 8$00

Bằng và Nhiễu-gò ở trong bằng mền, giá . 2.00

Cẩm - nhung mình phần ở trong mền, giá. 1.40

(Đại-lý M. Trận, Meilleur prix à Dakao).

Đọc báo mà không đọc tờ *Nông-công-Thương* chưa phải là người biết đọc.

Người ngồi trong ghế phô-tơi đợi thân Tài đến thăm

Thiếu chi người mua cả trăm giấy số, rồi khoanh tay ngồi đó chờ số đặc đắc. Cai lại thì họ chờ đến chết mà thần Tài cũng chưa đến. Phải chi những vị ấy hiểu rằng: thần Tài, khi đi đến tai dùng ngả vận-động, ng làm việc, ngả ra công cho tạo lực, thì qui biết bao. Dầu ta không có mua số, mà ta có ra công cho tạo lực, thì ta cũng trúng số

Cái số độc-đắc mà mỗi người đều có thể trúng đó là cách học tiếng pháp hiệu-thời theo lối thơ tập của trường Rapid' Progr ss. Chúng tôi chỉ dợ biết địa-chỉ của qui ngài đặng gởi cho không vài bài đầu của lớp học chúng tôi, cho qui ngài «nếm thử» cái hay độ cách dạy của chúng tôi. Tuy-nhiên, sự gởi xin bài chúng tôi vẫn có không buộc qui ngài chi hết. Ngài nào viết thơ bằng riêng Pháp được thì viết ngay đi, đặng chúng tôi biết: sửa học. Xin nhớ đính theo 5 su rẻ.

Pierre RUSSEL
à Chi-hoa
près de Saigon

nhà chuyên-môn dạy riêng cách nói chuyện bằng tiếng Pháp cho các nhà lẻ-hội.

Dịp tốt
ít có!

SUỐI GÒ-XOÀI
(THỦ-ĐỨC)
=cho mướn=
do nơi bổn-báo

Docteur
VO-DUY-THACH
50, BOULEVARD BONARD
(gần Phòng Canh Lý) SAIGON

Mới mở phòng coi mạch ngày 10 Mars 1936.

Chuyên trị bịnh tế bại... và các chứng bịnh khác.

Mỗi ngày sớm mai và chiều.

PENSIONNAT
HUỲNH-KHƯƠNG-NINH
(SAIGON)

Trường dạy học sanh đủ các lớp từ lớp Enfantin đến lớp 4e Année.

Lớp 4e Année có thầy Cử nhơn Langsa dạy.

HUỲNH-KHƯƠNG-NINH

Thuộc địa Nam-kỳ

SỞ QUẢN THỦ ĐỊA-BỘ

PHÒNG VĂN RACHGIA

Lời rao mời hội tra cứu về các quyền trực tiếp về điền thổ đã cước trong địa-bộ cũ của làng Phi-Thông, tổng Kiên-Hao, tỉnh Rachgia

Quan quản thủ địa-bộ tại Rachgia cho nhơn dân hay rằng đã mở cuộc tra cứu, đặng chỉnh đốn các quyền trực tiếp đã cước trong địa-bộ cũ của làng Phi-Thông, tổng Kiên-Hao, tỉnh Rachgia.

Cuộc tra cứu ấy thi hành theo điều 348 của chỉ-dụ ngày 21 tháng bảy Langsa năm 1925, mà đã có chỉ-dụ ngày 23 tháng mười một Langsa năm 1926 sửa lại, và sẽ mở luôn luôn trong một năm kể từ ngày của số nhựt báo sông vàn Nam-kỳ, có ấn hành lời rao nầy.

Những người nào mà có cang dự đến thời có phép gởi các lời khai của mình đoán là hữu ích cho quan quản thủ cho đặng làm chỉ-chân, hoặc đặng thêm cho đủ, hoặc đặng đổi sai các khoản khai ra trong địa-bộ và các tờ khác.

Lời khai nào hay là lời ngăn cản nào gởi sau ngày hai mươi sáu tháng mười một Langsa năm một ngàn chín trăm ba mươi sáu, thì sẽ chẳng đặng thâu chấp.

Tại Rachgia ngày hai mươi sáu tháng mười một Langsa năm một ngàn chín trăm ba mươi sáu.

Quan Quản-thủ địa-bộ,
Signé: PROUTEAU.

Công-văn

Vì lời-nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 25 Novembre 1936:

Định phân ranh chung những đất trong làng Phum-Xoài, tổng Châu-phú hạt Châudoc

Sẽ dùng máy đo đất mà lập họa đồ đất trong làng ấy.

Cách chỉ ranh mỗi góc những sở đất thì phải thi hành theo lời-nghị ngày 8 Décembre 1911, có lời-nghị ngày 18 Novembre 1912, và 19 Octobre 1934 sửa lại.

Một tháng trước khi bắn phái viên phân ranh khởi công, thì làm yết-thị bằng cả Langsa và quốc ngữ mà dán lời-nghị nầy tại nhà việc làng ấy, tại mấy chỗ chung hay là mấy chỗ có người ta ở đông trong làng, và yết-thị ấy đề vậy luôn luôn trong lúc phân ranh.

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN
Compagnie Optorg — ROBIN

ĐÔNG-PHÁP NGÂN-HÀNG

ĐƯỢC ƯU ĐÃI CỦA CHÁNH-PHỦ LẬP RA NĂM 1875

Hội nặc danh vốn 120.000.000 quan

Vốn đóng tất: 120.000.000 quan
Vốn tồn trữ tới ngày 31 12-35: 123.400.000 quan

HỘI QUÁN: 96, Bd Haussmann PARIS (VIIe)

Chủ tịch Hội-đồng cai-quản: M. René THION DE LA CHAUME
Tổng Giám-đốc: M. PAUL BAUDOUIN

Ấn đường phố: INDOCHINE

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG-HOA	ĐÔNG-PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON	BANGKOK
FORT BAYARD	BATTAMBANG	
HANKEOU	CANTHO	DJIBOUTI
HONGKONG	HAIPHONG	
PEKIN	HANOI	NOUMÉA
SHANGHAI	= HUÉ =	
	NAMDINH	PAPEETE
TIENTSIN	PNOMPENH	
	QUINHON	PONDICHERY
YUNNANFOU	TOURANE	
	= VINH =	SINGAPORE

GIAO TIẾP KHẮP CÁC NƠI TRÊN THẾ GIỚI
Làm đủ các công-việc ngân-hàng và buôn bán đổi chác
CHI-NGÁNH Ở SAIGON — QUAI DE BELGIQUE
R. C. N° 1

CHO MƯỢN TỦ-SẮT

Cỡ các tủ-sắt tính mỗi phân	Thời hạn và giá tiền mướn			
	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 18 × 26 × 50	2$00	5$50	8$00	10$00
Trung 18 × 52 × 50	4.00	7.00	10.00	20.00
Lớn 38 × 52 × 50	7.50	10.50	15.00	30.00

DOCTEUR
TRẦN-CÔNG-ĐĂNG
Ancien Interne des Hôpitaux
Lauréat des Hôpitaux de Bordeaux
Médailles de bronze et d'argent des Hospices Civils
Médecin Colonial de l'Université de Bordeaux

1, Rue de Massiges — Saigon
(Sau nhà thương Hôn-Bối, đối ngay Tabard 100 thước)

Trị bịnh người lớn và con nít. Chuyên trị bịnh đàn-bà, bịnh phong-tình và bịnh nước tiểu có đường.

Có phòng phân-tích để thử máu, nước tiểu nước ốc... ... xét vi-trùng bằng kiến hiển-vi.

GIỜ KHÁM BỊNH. ... ... | Sớm mai: 7 h tới 12 h. | Chiều: 3 h. tới 7 h.
Chân-nhựt và ngày lễ. ... ... 7 h tới 11 h.

Mardi 8-12-36 — TIỂU-THUYẾT — số 474

江湖劍俠
Giang hồ kiếm hiệp

火燒紅蓮寺
Hỏa thiêu Hồng-liên-tự

Nguyễn-Chánh-Sắt dịch thuật

HỒI THỨ NĂM MƯƠI MỐT

Lìa hang cọp, nhẹ gà trống mới khỏi ngang.
Nương cánh hằng, cậy chim ưng mà thoát hiểm.

Lúc bấy giờ thiệt tôi cũng hồ thẹn hết sức: may sao ông thân của nàng lại đổi nét mặt ra ôn tồn hòa nhã mà nói chuyện với tôi. Tuy vậy chớ tôi cũng còn nhột nhạt, không biết nói làm sao.

Đến khi ông thân của nàng nói chuyện gả nàng cho tôi thì tôi mừng quá, không nói sao cho xiết được. Rồi đó ông hối trong nhà dọn dẹp mà làm lễ thành hôn, thì tôi có ngày giờ đâu mà hỏi thăm họ tên cho kịp. Cho đến hôm qua nầy tôi mới nhớ lại việc ấy, muốn hỏi mà hỏi cũng không kịp.»

Tân - nương cười rằng: «Thấy bấy nhiêu đó cũng đủ biết chàng lo một người đàn ông chỉ biết hảo-sắc mà thôi, luôn cả tánh mạng cũng không cần kể tới. Tên họ ở bên nhà vợ chưa biết ai là ai, mà đâm nhảy ra vào chịu làm chủ rể; thiệt là trừ chàng ra rồi, ở trong thế gian nầy tôi e chẳng có một người thứ nhì nào như vậy nữa rồi.»

Dương-kế - Tân cười nói: «Lời nàng nói đó thiệt quá chẳng sai, tôi cũng tự nhận cho tôi cái tội sơ hốt đó ở trong thế - gian nầy không có một người thứ nhì nào như tôi vậy nữa. Chỉ như cái nhà của nàng, một người cha mà dám đem cái thân thể của con gái mình ra mà làm mỹ - nhân - kế để hại người ta, thì cũng chẳng có đâu mà kiếm cho được một người thứ nhì như vậy nữa.

Tân-hương nói: «Tôi với ông già đó, nào có phải là cha con gì ở đâu ông ta hộ Lưu tên là Hồng-Thế ấy là một tay đại-ác không có đâu ác nào mà va chẳng, làm cái bổn - lành của va thiệt là to lắm va chẳng còn kiên sợ thầy va đôi ba phần đó mà thôi. Va thường khoe khoan với tôi rằng: trừ ông thầy của va ra thì trong thế-gian nầy chẳng có ai là đối thủ với va. Vả lại ông thầy của va là một người thinh danh to-tác lắm; ấy là trong đám giang-hồ không có ai là không nghe danh biết tiếng ông Kim-la-Hán Lữ-tuyên-Lương vậy. Lưu-hồng-Thế nầy là đại-đệ tử của Lữ-tuyên-Lương; nhơn thầy va hành-vi đều là bất chánh, ngài rất là quở trách vân đã nhiều phen mà va cũng chẳng nghe, cho nên ngài đuổi va ra đã hơn 10 năm nay rồi. Còn hai chị em tôi đây cũng chẳng phải là đồng-bào với nhau, đều bị va đắt về hồi mới có ba bốn luổi kia lận; vì chúng tôi bị bắt bắt còn nhỏ quá như vậy, chẳng nên tên họ và nhà cửa xứ sở ở đâu cũng không biết được.

Không những là chị em tôi bị va bắt về mà thôi đâu, hai ba chục đứa A-huờn ở trong nhà, đều chẳng có một đứa nào là chẳng phải của va bắt về; lại nhơn vì va thấy hai chị em tôi đây có phần tề chỉnh hơn mấy đứa kia nên va mới nhận chị em tôi làm con. Khi va bị thầy va xua đuổi va rồi, thì va tức mình lắm, bèn tuốt qua Giang-ninh bái ông Hồng-Vân Lão-Tổ làm thầy; chuyên luyện nhiều cái thuật-pháp rất là ác-độc. Hồng-Vân lão-Tổ lại truyền cho va một cái phép luyện Bá-hồn-phan; ấy là cái phép rất lợi hại hơn hết của phe Tà - đạo bàn-môn vậy. Mà hễ muốn luyện cho được cái Bá-hồn-phan đó thì phải có cho đủ một trăm cái linh-hồn của bọn nho-vấn. Nếu luyện được cái phép ấy cho thành công rồi, thì cái công dụng của nó cực kỳ to tát, không sao nói được.

(CÒN NỮA).

KIỂM LÂM
bạt
BARIA

Nam-kỳ Thuộc-địa Langsa

KIỂM-LÂM SỞ

Năm 1937

LỜI RAO

Đấu giá, bằng cách làm đơn bỏ vào bao thơ dán lại, động bán những rừng cũi tọa lạc tại tỉnh BARIA

Cho thiên hạ đặng hay rằng, mỗi buổi, 8 giờ ban mai, Tòa-Bố Baria sẽ thâu đơn cho đến ngày mồng 7 tháng giêng Langsa, năm 1937, **những đơn** xin bằng cách bỏ vào bao thơ dán lại, về việc Nhà-nước bán rẫy cũi trong năm 1937, tại tỉnh Baria kể ra sau đây:

Phòng việc đấu giá sẽ lập ra do Quan thay mặt cho Quan Thống-đốc Nam-kỳ, làm *Chánh Hội-Trưởng*, Quan thay mặt cho Quan Chánh-Sở Kiểm-Lâm Nam-kỳ và Quan thay mặt cho Quan Kho-bạc Nam-kỳ, làm *Thược viên*.

Thơ từ về việc đấu giá sẽ xét coi một trong ngày ấy lối 8 giờ ban mai.

Đơn xin đấu giá thì không được dưới một phần tám của giá định về mỗi Cúp. Những số lẻ phần trăm không kể.

Những cúp sẽ bán kể ra dưới đây:

THỨ CÚP	SỐ THUỘC VỀ: Rừng số	Lô thứ	Cúp số	ĐẶT THÀNH phông ước	Cũi đốn được định chừng (tươi-cũi)	Ra giá bán mỗi (thước cũi)	Tiền thế chừng tạm (bac)	Tiền tế chừng thiệt thọ (gạo)	CỘT HỜ
				ha. a. ca	st	$	$	f.	
1	38	I	15	15, 14, 62	1.500	0,27	22,00	220,00	Hết thảy những cây mà Nhà-nước cho phép đốn thì phải trả tiền thuế, định theo lời-nghị ban hành, lúc đo cây.
2	38	II	8	15, 12, 62	2.200	0,26	30,00	300,00	
3	38	III	3	26, 22, 55	2.600	0,26	35,00	350,00	
4	38	IV	3	19, 88, 68	2.000	0,26	27,00	270,00	
5	38	V	1	12, 69, 00	1.300	0,26	18,00	180,00	
6	38	VI	16	18, 68, 87	1.900	0,26	26,00	260,00	
7	38	VII	8	10, 16, 50	1.500	0,26	21,00	210,00	
8	8	III	4	10, 81, 12	1.700	0,26	24,00	240,00	
9	41	I	11	10, 96, 00	550	0,25	8,00	80,00	
10	41	II	11	12, 47, 75	750	0,25	11,00	110,00	
11	42	I	3	11, 61, 33	800	0,25	13,00	130,00	
12	44	II	4	22, 79, 00	1.230	0,25	17,00	170,00	
13	230	I	10	21, 03, 50	840	0,25	11,00	110,00	
14	230	II	10	19, 59, 75	780	0,25	11,00	110,00	
15	240	I	7	66, 17, 50	2.000	0,25	26,00	260,00	
16	287	Unique	1	5, 71, 86	150	0,25	4,00	40,00	

Người nào muốn đấu giá một Cúp hay là nhiều Cúp, thì phải làm đơn có dán con niêm gởi cho quan Chánh Hội-Trưởng phòng đấu giá. Đơn ấy phải ghi viết theo một tờ kiết nhận rằng người ấy đã sức đấu giá, của quan Tham-Biện sở tại của mình chứng cho.

Con tiền thế chừng tạm đã định theo trong tờ yết thị nầy, thì nạp trước ngày đấu giá. Người nào được phép dự vào cuộc đấu giá là khi nào trước khi khai hội người ấy trình cái biên-lai chứng rằng mình có nạp tiền thế chừng tạm ấy rồi.

Những điều lệ riêng và những khoản chi giải rành rẽ về việc khai phá rừng cấm đã có biên vào trong cuốn điều lệ buộc người đấu giá, do theo nghị-định ngày 21 tháng ba Langsa, năm 1930, đã tại phòng tư đình Saïgon và Nam-kỳ, tại Tòa Bố Baria và nơi sở Kiểm-Lâm Chánh ở Saigon cho những ai muốn coi thì coi.

Mỗi cái đơn xin đấu giá bỏ vào bao thơ dán lại, thì phía ngoài không được đề chi cả, chỉ phải biên giờ, ngày và chỗ đấu giá lại viết thêm cho chắc chắn cúp số mấy hay là khoản số mấy đã định theo trong lời rao nầy.

Cái *bao thơ thứ nhất* ấy phải bỏ vào trong một cái *bao thơ thứ nhì*, ngoài bao thứ nhì thì chỉ đề bao gởi cho quan Chánh Hội-Trưởng phòng đấu giá mà thôi.

Nếu ai muốn đấu giá nhiều Cúp thì phải làm riêng mỗi Cúp một cái đơn.

Thơ ấy dán lại, được phép đem đến đưa cho quan Chánh Hội-Trưởng phòng đấu giá tại Baria và xin *biên-lai*, hay là gởi tại Nhà Dây-Thép, *theo cách gởi thơ có bảo đảm*; những thơ ấy phải đến tại phòng việc Tòa-Bố Baria nội ngày mồng 6 tháng giêng Langsa, năm 1937 là trễ hơn hết.

Saigon, ngày 3 tháng 11 Langsa năm 1936.
Quan Chánh sở Kiểm-Lâm Nam-kỳ,
Signé: **BOUCAUD.**

(*MODÈLE DE SOUMISSION*) *kiểu đơn xin đấu giá*
(*Ecrite en français sur papier timbré, sous double enveloppe*)
(Viết chữ Langsa. Đơn phải gắn con niêm bỏ vào 2 bao thơ như đã nói trên đây)

Je soussigné (nom et prénom).....profession.....de nationalité.....en résidence au village de.....Canton de .....Province de .....carte d'impôt n°.....m'oblige et m'engage par la présente soumission à exploiter la coupe n°..... Série n°..... Réserve n°.....afférente à l'exercice 1937, en me conformant aux clauses du Cahier des Charges joint à l'arrêté du 21 Mars 1930 et aux clauses et conditions particulières de la vente dont je déclare avoir pris connaissance.

J'offre de payer la somme de..... (en chiffres et en toutes lettres) par stère de bois de feu.

A....., le.....
Signature).

DOCTEUR
NGUYỄN-VĂN-KIỂU
MÉDECIN DENTISTE
STOMATOLOGISTE DIPLOMÉ DE PARIS
Trị bịnh đau miệng và đau răng
SOUS-PROTHÈSE ORTHODONTIE
139, Boulevard Bonard (trên từng lầu thứ nhất)
SAIGON
GIỜ KHÁN BỊNH:
Sớm mai từ 7 giờ tới 12 giờ
Chiều từ 3 giờ tới 6 giờ
Chủa-nhựt và ngày lễ: từ 9 giờ tới 12 giờ
Téléphone: 388

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAÏQUES
Société d'Exploitation des Établissements
BROSSARD MOPIN
Kế nghiệp
Sáng lập từ năm 1900
số 3 đường Lucien Lacouture
CHODUI SAIGON
Marque déposée
Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đủ thứ màu và các vật dụng đều ở Pháp-quốc lại.
Xin mời qui vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày đẹp lắm. Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới. Bon-hiệu sẽ gởi cho.
Dây-thép đề tắt: (*Adresse télégraphique:*) MARACAMO — SAIGON
VỀ RA TRONG THẢ
bông ở đường L. Lacouture — Chodui, gần trại linh tập Ô ma.

DẦU NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Một thứ ve trung, vuôn vức mới ra đời
chỉ bán có một các bạc (0$10) một ve

Dầu Nhị-Thiên-Đường là một thứ dầu chuyên trị về bả chứng rất hay, đã nổi danh từ ba mươi mấy năm nay.

Nhờ dùng những thượng phẩm dược liệu chế ra, nên mùi vị nó thơm tho êm diệu, lại đủ sức cứu cấp phò nguy tiêu trừ bả bịnh, công hiệu lẹ lắm.

Bởi vậy, bên chư tôn trưởng trong toàn cõi Đông-Pháp, đều hoan nghinh thích dùng Dầu Nhị-Thiên-Đường hơn hết.

Từ trong nhà bước ra ngoài đường, hoặc lên xe lửa, xe hơi đò, hoặc xuống tàu, ghe hay là đi tận nơi chơn trời góc biển, cũng đều thấy người ta có dùng Dầu Nhị-Thiên-Đường cả.

Thiết tưởng bao nhiêu đó cũng đủ làm cho mình thấy rõ ràng sự tốt và sức hay của Dầu Nhị-Thiên-Đường đến bực nào rồi.

Ở đời, người ta cũng vậy, mà cho đến vật dụng hay thuốc men cũng vậy, hễ danh vọng càng cao bao nhiêu, thì càng bị chúng ganh ghét đố kị bấy nhiêu.

Nên Dầu Nhị-Thiên-Đường mà đặng danh tiếng lẫy lừng chừng nầy, thì những đứa tiểu nhơn nó càng nổi tức trong lòng chừng nầy, rồi sự đố kị cũng nhơn theo đó mà tăng lên đến cực điểm nữa.

Bởi vậy, chúng nó tìm đủ trăm phương ngàn kế, hoặc, rải truyền đơn, hoặc sai bộ hạ đi cùng đầu đường cuối chợ mà công kích Dầu Nhị-Thiên-Đường.

Nhưng chúng nó càng công kích nhiều chừng nào thì càng tỏ cho thiên hạ thấy rõ cái thái độ ở mảng đốt rát của chúng chừng nầy.

Tranh thương mà dùng đến cái thủ đoạn đê hèn khả ố như vậy, đã chẳng ai thèm nghe mà trái lại chúng nó càng làm cho Dầu Nhị-Thiên-Đường tăng thêm giá trị lên cao nữa.

Lẽ thì Bổn-đường không nên nói mà làm chi. Song sự cực chẳng đã phải ép lòng tỏ ra ít lời để trung cáo cho chư thân chủ ở toàn cõi Đông-Pháp đặng biết vậy thôi.

Luôn tiện Bổn-đường xin cho chư thân chủ hay: Hôm nay Bổn-đường mới làm một thứ ve trung vuôn vức, lớn gần bằng ve Dầu Nhị-Thiên-Đường bán 0$26 từ thuở nay, lại cũng dùng toàn một thứ thượng phẩm dược liệu đó mà chế ra, y như vậy chớ chẳng khác chút nào hết.

Bổn-ý của chúng tôi cũng định đã lâu, lại nhờ tiếp đặng thơ của các thân chủ ở Nam, Trung, Bắc, ở Lào và Cao-mên gởi về. Nên Bổn-đường phải chú theo ý của chư thân chủ mà làm thứ ve trung nầy cho đủ các hạng ve lớn, ve trung và ve nhỏ, đặng để bề cho chư thân chủ mua Dầu Nhị-Thiên-Đường mà dùng, trong lúc kinh tế eo hẹp nầy.

Vậy Bổn-đường xin kể giá dưới đây, để chư thân chủ xem cho biết mà phòng sự mua làm bán lộn.

DẦU NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

1° — Ve lớn mọi lần bán 0$26 một ve, bây giờ chỉ bán có 0$20 một ve thôi.
2° — Ve trung bán 0$10 một ve.
3° — Ve nhỏ trước để giá 0$10, bây giờ còn 0$07.

Dầu Nhị-Thiên-Đường là một thứ dầu mà ai cũng ưa dùng, lại có cả các hạng ve lớn nhỏ, mà giá rẻ như vậy, thiết tưởng ai cũng mua đặng mà dùng.

Bổn-đường rất mong sẽ giúp ích đặng cho chư thân chủ trong muôn một, để tạ lòng chiếu cố của chư thân chủ bấy lâu nay.

Kính cáo
NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
47, Rue de Canton 47, -:- CHOLON

THUỐC ĐIẾU HIỆU "CHAMPION"

4 xu một gói 20 điếu — 1 xu 5 điếu

Qui ngài xin lưu ý:

Luôn luôn chúng tôi vẫn cố làm cho vừa lòng qui ngài, chúng tôi hiến cho qui ngài cái hiệu thuốc mới « CHAMPION ».

Hiệu thuốc mới nầy được hai điều lợi:

1° Giá rất rẻ. — Vì chúng tôi muốn hiến cho qui vị một thứ thuốc giá rất hạ, ai ai cũng có thể mua được — Qui ngài chắc cũng nhận rõ rằng chúng tôi đã chịu thiệt lắm điếu nên mới bán được có 4 xu một gói.

2° Phẩm chất — Xin qui ngài dùng thử thuốc « CHAMPION » qui ngài sẽ thấy, tuy giá rất hạ chưa bao giờ có như vậy, song chúng tôi cũng trân trọng phẩm chất thuốc, và chăm nom cái bao thuốc, cho đặng tân thời, đẹp đẽ.

Vấn toàn bằng thuốc lá thượng hảo hạng, nên thuốc « CHAMPION » rất thơm vừa ngon, không nồng, không khô cổ, hợp vệ sanh, vì đặng các vị Bác-sĩ Y-khoa công nhận là thuốc rất tinh khiết.

Dùng thuốc « CHAMPION » qui ngài sẽ được khoái lạc, vì là một thứ thuốc rất hợp sở thích của qui ngài, bao thuốc nhà nhận, đẹp đẽ và lại rẻ tiền.

4 xu một gói 20 điếu — 1 xu 5 điếu

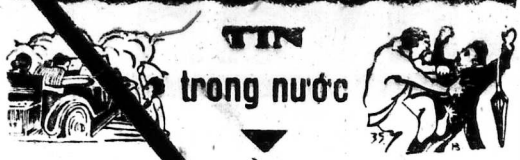

CHOLON

CON TRAI BỎ MẸ ĐI TÌM ĐƯỜNG CHẾT

Mới hôm rồi đây bà Lâm-thị-Hảo chuyên nghề buôn bán trái cây ở chợ Phú-lâm, có đện bót Bình-đông thưa ớ mất một đứa con trai.

Con của bà Hảo tên là Dương văn Lương, 25 tuổi, làm thợ máy bỗ nhà đi mất hồi ngày 8 Décembre vào 10 giờ sáng.

Trước khi ly-gia, cậu Lương có viết để lại một bức tối hậu thư cho bà già cậu, trong ấy đại để nói rằng cậu sẽ đớ quyền sanh, vì cậu buồn nhiều việc, cậu không thể nào sống đặng trong cõi hồng-trần nầy và cậu còn quả quyết cậu sẽ đâm đầu xuống sông Bến lức cậu chết

Nhà chuyên-trách hiện nay đi theo dấu tìm cậu Lương để bắt đem về mà rả lại cho bà Hảo.

BẠC-LIÊU

TRỜI HẠI CÁC NÔNG GIA

Năm nay lúa được cao giá mà lúc đầu mùa-màng có mọi tốt lắm, ngờ đâu lúa vừa trổ thì trời dứt mưa lại có gió bạn đêm làm cho hột lúa ngậm sữa không được ; nắng gắt nuộng khô từ Vĩnh-châu, Hưng hội Long thạnh nghĩa là quanh vùng Bạc-liêu lúa bị háp năm sáu phần mười.

Các nông gia ở mấy chỗ kể trên hết hi-vọng.

∴

AI ĂN TRỘM LÚA

Hương-quản làng Vĩnh-trạch (Bạc-liêu) mới giải ra Tòa một vụ trộm lúa. Nguyên nhân tên Lầm bị bợm bang đêm đến rình lúa bỏ ngoài ruộng của va. Sáng ra Lầm hay bèn đi thưa với chú cai-tuần rồi hai người theo dấu đến gần chùa V. H. T. thấy dưới chiếc xuồng của Hòa-thượng có vài chục hột lúa giống lúa của Lầm, nghi kẻ trộm dùng xuồng ấy chở lúa, bèn bắt tên Lê-văn-Trước là con trai của Hòa-thượng, đem về nhà làng làm rạp-bo giải-Tòa.

Tên Trước nằm khám chờ ngày ra giữa pháp-luật, oan hay ưng chưa hiểu.

Có bán tại nhà in Union
57, Rue Lucien Mossard
-:- SAIGON -:-
MANUEL de l'Infirmier
của
ÔNG THẦY THUỐC NG.-V.-KHẢI
GIÁ: 2$50 MỘT CUỐN
PHAN-THÀNH-CHƯƠNG.
De passage à Cần-thơ.

NÀM KỲ

MỘT [illegible] THUỐC CÁ RỒI ĐÂY SẼ [illegible] GIỮA TÒA

Ngoài [illegible] biển Bạcliêu mới xảy [illegible] vụ thuốc cá mấy hôm [illegible], có lẽ vụ nầy sẽ ra giữa [illegible] mà chớ. Nghe nói nguy [illegible] nhân như vầy.

Tên chệc Ngô-Đa [illegible] cái bảo cá ở gần con rạ[illegible] của tên Thình cựu hương [illegible], ngày rồi tên Ngô-Đa bỏ [illegible] thuốc-cá xuống bảo đặng chếc mà bắt cho đề, đó cũng là 1 cái thôi thương hộ hay lắm, không ngờ nước trong bảo chảy ra rạch của tên Thình, cá dưới rạch của Thình cũng nổi lên chếc ráo. Thình nổi giận đi thưa tên Ngô-Đa nơi tòa. Nghe Ngô-Đa nói Thình nói láo, chớ Đa không có thuốc cá.

Có không rồi đây ra Tòa sẽ biết.

T. T.

CAMAU

CÓ PHẢI TÊN HỨA - QUANG-CHIỂU SANG ĐOẠT RUỘNG CỦA TÊN CỦA KHÔNG ?

Tên Tô - văn - Của ở làng Hưng - Mỹ (Camau) có khai phá một miếng đất ruộng là 200 mẫu. Theo lời Của nói thì hồi năm ngoái Của túng tiền mới vay của tên Hứa quang-Chiểu một số bạc là 90p. ngặt một nỗi Của đốt đặc, chỉ học được hai chữ thủ ký mà thôi. Chiểu bắt Của làm giấy giao cho Chiểu qná 2 năm ruộng ấy trừ số 90p khỏi trả. Của nghe lời vì lúc túng tiền. Năm nay Của đòi ruộng lại vì 2 năm đã đúng kỳ hạn. Tê ra Chiểu đã có đủ giấy tờ Của bán cho Chiểu rồi. Của nói có ký giấy giao cho hoá ruộng chớ không có ký giấy bán.

Của tức mình đã đâm đơn thưa Chiểu.

Rồi đây lời phải vẽ ai ?

T. T.

Cuộc đấu xảo sức vật để giống

Ngày 13 Décembre 1936 sẽ bày một cuộc đấu xảo sức vật để giống tại Gò-vấp trên sân đá banh đường đi Bến-cát.

Cuộc đấu xảo nầy sẽ gồm đủ hết sức vật để giống (trâu, bò được, heo nọc) lựa trong bốn quận hạt định.

Có nhiều phần thưởng để phát các chủ có sức vật được hội chấm [illegible] nhứt dặng để làm [illegible].

KAMPOT

MỘT ÔNG THẦY TU TỰ TIỆN

Trong đêm 1er rạng mặt 2 Décembre 1936, ông thầy tu Huỳnh - văn - Tỷ 62 tuổi, tu tại chùa Bửu Liên ở Prey Srok (Kampot) ở sửa soạn một vầng củi gần một cái nhà lá ông tưới dầu hôi trên cũi hết thảy, đoạn ông mới vô ngồi kiết đà trong đống cũi, ông quẹt lửa lên ông đốt kẻ lửa bắt cháy lên.

Vào lối 3 giờ sáng, một [illegible] bạn đồng môn của ông thấy có lửa ở đâu cháy sáng quá, giựt mình thức dậy [illegible] ra chỗ lửa cháy. Thì thấy ông Huỳnh-văn-Tỷ thành tượng [illegible] dầu vậy hai tay ông còn cầm lên ngực, mặt úp xuống đất.

CHUYỆN TRINH THÁM TÂN TÁI

Docteur NUYỄN-VĂN-[illegible]
cấp bằng khoa nữ-sanh và sĩ-trắng.
đã nhậm 65, đường Chasseloup-Laubat, SAIGON

Chuyên trị cả chứng bình mà nhờ là bịnh ngoài da (mung, sẩy, [illegible] nhọt, ung-thư, vết tích v. v.), bịnh về máu me (dương mai, thiếu máu, v. v.), bịnh đường tiểu (tiểu, bọng đái, lậu kinh niên, yếu sức, v. v.), bịnh của phụ-nữ (bạch đới, đương kinh không đều và đau đớn, đau tử cung, v. v.).

Ông đã nhiều năm kinh-nghiệm sản sóc bịnh-nhơn và các chứng bịnh trên đó.

Mỗi ngày ông đều khám bịnh cho toa. Chúa-nhựt và ngày lễ thì buổi sớm mai.

Ông công có đông điều để trị bịnh nữa.

Khán đen suối-đờn

NGUYỄN-VĂN-BỨP
CHỦ SUỐI-ĐỜN

(Gares Binh-Nhâm par Lái-Thiêu

Tôi còn đương làm những kiểu khán đặt riêng từ thơ ý mỗi ông ; xin viết thư rõ mấy lớp và lấy ni tấc làm ý theo gởi lại, [illegible] hóa giao ngân, sở phí [illegible]. Qui ông ở gần xin [illegible] đến nhà trước xem [illegible] đờn, sau đề bề lựa khán [illegible] vừa ý.

Rùng và [illegible]-gò ở trong bản [illegible] đen, giá . . . 8$00

Bùn [illegible] Nhiễu-gò ở trong [illegible] mẻn, giá . 2.00

[illegible] nhung minh ở trong mẻn, giá. 1.40

Đại-lý M. Trận, Meilleur prix à Dakao.

Đọc báo mà không đọc tờ *Nông-công-Thương* chưa phải là người biết đọc.

Người ngồi trong ghế phô-tơi đợi thân Tài đến thăm

Thiếu chi người mua cả trăm giấy số, rồi khoanh tay ngồi đó chờ số độc đắc. Cai lại thì họ chờ đến chết mà thần Tài cũng chưa đến. Phải chi những vị ấy hiểu rằng : thần Tài, khi đi đến tai đông nhà vận-động, ng lâm việc, ngồi ra công cho tạo lực, thì qui biết bao. Dầu ta không có mua số, mà ta có ra công cho tận lực, thì ta cũng trúng số.

Vì số độc-đắc mà mỗi người đều có thể trúng đó là cách học tiếng pháp hiện-thời theo lối thơ tắt của trường Rapid Progr ss. Chúng tôi chỉ dạy biết đọc-nhỉ của qui ngài đặng gởi cho không vài bài đầu của lớp học chúng tôi, cho qui ngài « nắm thở » cái hay dở cách dạy của chúng tôi. Tuy-nhiên, xin gởi xin bài chúng tôi về coi không buộc qui ngài chi hết. Ngài nào viết thư bằng tiếng Pháp được thì viết ngay đi, đặng chúng tôi biết: sức học. Xin nhớ đính theo 5 su cò.

Pierre RUSSEL
à Chi-hoa
près-de Saigon

nhà chuyên-môn dạy ròng cách nói chuyện bằng tiếng Pháp cho các nhà lê-hội.

[illegible]ếp tốt
[illegible] tỉ có!
SUỐI [illegible]-XOÀI
(THỦ-[illegible])
—cho mư[illegible]
do nơ[illegible]

Docteur
BUY-THẠCH
BOULEVARD BONARD
(Pho to Chánh Ấp) SAIGON

Mới mở phòng coi mạch ngày 10 Mars 1936.
Chuyên trị bịnh tế bại... và các chứng bịnh khác.
Mỗi ngày sớm mai và chiều.

PENSIONNAT
HUỲNH-KHƯƠNG-NINH
(SAIGON)

Trường dạy học sanh đủ các lớp từ lớp Enfantin đến lớp 4e Année.
Lớp 4e Année có thầy Cử nhơn Langsa dạy.
HUỲNH-KHƯƠNG-NINH

Thuộc địa Nam-kỳ

SỞ QUẢN THỦ ĐỊA-BỘ

PHÒNG VĂN RACHGIA

Lời rao mở hội tra cứu về các quyền trực tiếp và điền thổ đã cước trong địa-bộ cũ của làng Phi-Thông, tổng Kiên-Hao, tỉnh Rachgia

Quan quản thủ địa-bộ tại Rachgia cho nhơn dân hay rằng đã mở cuộc tra cứu, đặng chỉnh đốn các quyền trực tiếp đã cước trong địa-bộ cũ của làng Phi-Thông, tổng Kiên-Hao, tỉnh Rachgia.

Cuộc tra cứu ấy thi hành theo điều 348 của chỉ-dụ ngày 21 tháng hãy Langsa năm 1925, mà đã có chỉ-dụ ngày 23 tháng mười một Langsa năm 1926 sửa lại, và sẽ mở luôn luôn trong một năm kể từ ngày của số nhựt báo công văn Nam-kỳ, có ấn hành lời rao nầy.

Những người nào mà có cang dự đến thời có phép gởi các lời khai của mình đoán là hữu ích cho quan quản thủ cho đặng làm chắc chắn, hoặc đặng thêm cho đủ, hoặc đặng đối nại các khoản khai ra trong địa-bộ và các khác.

Lời khai nào hay là lời [illegible] cản nào gởi sau ngày hai mươi sáu tháng [illegible] một Langsa năm một [illegible] chín trăm ba mươi [illegible], thì sẽ chẳng đặng [illegible] chấp.

Tại Rachgia ngày hai mươi sáu tháng [illegible] một Langsa năm một ngàn chín trăm ba mươi sáu.

[illegible] Quản-thủ địa-bộ,
S gne: PROUTEAU.

Công-văn

Vì lời-nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 25 Novembre 1936: Định phân ranh chung những đất trong làng Phum-Xoài, tổng Châu-phú hạt Châudốc

Sẽ dùng máy đo đất mà lập [illegible] đó đất trong làng ấy.

[illegible] chỉ ranh mốt góc những [illegible] thì phải thi hành theo lời-nghị [illegible] 8 Décembre 1911, có lời-nghị [illegible] 18 Novembre 1912, và 19 [illegible] 1934 sửa lại.

Một thầy [illegible] khi ban phái viên phân [illegible] khởi công, thì làm yết-thị [illegible] langsa và quốc ngữ mà [illegible] nhị nầy lại nơi việc làng [illegible] mấy chỗ công nhơn hay là mấy chỗ [illegible] người ta ở đông trong làng, [illegible] thị ấy để vậy luôn luôn [illegible] phân ranh.

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN
Compagnie Optorg — ROBIN

ĐÔNG-PHÁP NGÂN-HÀNG
ĐƯỢC ĐƯỜNG ĐẶC ÂN CỦA CHÁNH-PHỦ LẬP RA NĂM 1875
Hội nặc danh vốn 120.000.000 quan
Vốn đóng tất : 120.000.000 quan
Vốn tồn trữ tới ngày 31-12-34 : 125.000.000 quan
HỘI QUÁN : 96, Bd Haussmann PARIS (VIII)
Chủ tịch Hội-đồng cai-quản : M Pierre THION DE LA CHAUME
Tổng Giám-đốc : M PAUL BAUDOUIN
Tổng đề-lý [illegible] : INDOCHINE

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG-HOA	ĐÔNG-PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON	BANGKOK
PORT BAYRD	BATTAMBANG	
HANKEOU	CANTHO	DJIBOUTI
HONGKONG	HAIPHONG	
PEKIN	HANOI	NOUMÉA
SHANGHAI	= HUÉ =	PAPEETE
TIENTSIN	NAMDINH	
	PNOMPENH	PONDICHERY
	QUINHON	
YUNNANFOU	TOURANE	SINGAPORE
	= VINH =	

GIAO TIẾP KHẮP CÁC NƠI TRÊN THẾ GIỚI
Làm đủ các công-việc ngân-hàng và buôn bán đồi chác
CHI-NGÁNH Ở SAIGON — QUAI DE BELGIQUE
R. C. N° 1

CHO MƯỢN TỦ-SẮT

Cỡ các tủ-sắt tính mỗi phân	Thời hạn và giá tiền mướn			
	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 18 × 26 × 50	2$00	5$50	8$00	18$00
Trung 18 × 52 × 50	4.00	7.00	10.00	20.00
Lớn 38 × 52 × 50	7.50	10.50	15.00	30.00

DOCTEUR
TRẦN-CÔNG-ĐẰNG
Ancien [illegible] des Hôpitaux
Lauréat des Hôpitaux de Bordeaux
Médailles de bronze et d'argent des Hospices Civils
Médecin Colonial de l'Université de Bordeaux
[illegible], Rue de Massiges — Saigon
(Sau [illegible] Dương Hồng-Bửu, Đường Tabert 100 thước)
Trị bịnh [illegible] lớn và con nít. Chuyên trị bịnh đàn-bà, bịnh phong-tình và bịnh [illegible] tiểu cơ đường.
Có phòng phân [illegible] thử máu, nước tiểu nước ốc,... xét vi-trùng bằng kiểu [illegible]-vi.
GIỜ KHÁM BỊNH.
Sớm mai : 7 h. tới 12 h.
Chiều : 3 h. tới 7 h.
Chúa-nhựt và ngày lễ : 7 h tới 11 h.

Mardi 8-12-36 — TIỂU-THUYẾT — số 474

江湖俠
Giang hồ hiệp

火燒紅蓮寺
Hỏa thiêu Hồng-liên-tự

Nguyễn-Chánh-Sắt dịch thuật.

HỒI THỨ [illegible] MƯƠI MỐT

Lia [illegible] nhờ gà trống khỏi ngủ.
Nh[illegible] hồng, cây chim ưng mà thoát hiểm.

[illegible] bấy giờ thiệt tôi cũng [illegible] thẹn hết sức : may sao ông thân của nàng lại đổi nét mặt ra ôn tồn hòa nhã mà nói chuyện với tôi. Tuy vậy chớ tôi cũng còn nhớt nhạt, không biết nói làm sao.

Đến khi ông thân của nàng nói chuyện gẫu nàng cho tôi thì tôi mừng quá, không nói sao cho xiết được. Rồi đó ông hối trong nhà dọn dẹp mà làm lễ hành hôn, thì tôi có ngày giờ đâu mà hỏi thăm họ tên cho kịp. Cho đến hôm qua nầy tôi mới nhớ lại việc ấy, muốn hỏi mà hỏi cũng không kịp. »

Tân - nương cười rằng : « Thầy bấy nhiêu đó cũng đủ biết chàng là một người đàn ông chí biết hảo-sắc mà thôi, luôn cả tánh mạng cũng không cần kể tới. Tên họ ở bản nhà vợ chưa biết ai là ai, mà đám nhảy ra vào chịu làm chú rể ; thiệt là trừ chàng ra rồi, ở trong thế gian nầy tôi e chẳng có một người thứ nhì nào như vậy nữa rồi. »

Dương-kế - Tân cười nói : « Lời nàng nói đó thiệt quá chẳng sai, tôi cũng tự nhận cho tôi cái tội sơ hốt đó ở trong thế - gian nầy không có một người thứ nhì nào như tôi vậy nữa. Chỉ như cái nhà của nàng, một người cha mà dám đem cái thân thể của con gái mình ra mà làm mỹ - nhân - kế để hại người ta, thì cũng chẳng có đâu mà kim cho được một người thứ nhì như vậy nữa.

Tân-hương nói : « Tôi với ông già đó, nào có phải là cha con gì ở đâu ông ta hợ Lưu tên là Hồng-Thế ấy là một tay đại-ác không có đều ác nào mà ya chẳng, làm ; cái bổn - lãnh của va thiệt là to lắm va chỉ con kiến sợ thầy va đối ba phần đó mà thôi. Va thường khoe khoan với tôi rằng : trừ ông thầy của va ra thì trong thế-gian nầy chẳng có ai là đối thủ với va. Vả lại ông thầy của va là một người thinh danh to-tác lắm ; ấy là trong đám giang-hồ không còn ai là không nghe đánh biết tiếng ông Kim-la-Hán Lữ-tuyên-Lương vậy. Lưu-hồng-Thế nầy là đệ-đồ đệ của Lữ-tuyên-Lương ; nhơn thấy va hành-vi đều là bất chánh, ngài bèn ra quở trách vẫn đã nhiều phen mà va cũng chẳng nghe, cho nên ngài buồn va ra đã hơn 10 năm nay rồi. Còn hai chị em tôi đây cũng chẳng phải là đồng-bào với nhau, đều bị va đắt về hồi mới có ba bốn luổi kia lận ; vì chúng tôi bị bắt hồi còn nhỏ quá như vậy, cho nên tên họ và nhà cửa xứ sở ở đâu cũng không biết được.

Không những là chị em tôi bị va bắt về mà thôi đâu, hai ba chục đứa A-hườn ở trong nhà, đều chẳng có một đứa nào là chẳng phải của va bắt về ; lại nhơn vì va thấy hai chị em tôi đây có phần tế chỉnh hơn mấy đứa kia nên va mới nhận chị em tôi làm con. Khi va bị thầy va xua đuổi va rồi, thì va tức mình lắm, bèn tuốt qua Giang-ninh bái ông Hồng-Vân Lão-Tổ làm thầy ; chuyên luyện nhiều cái thuật-pháp rất là ác-độc. Hồng-Vân lão-Tổ lại [illegible] cho va một cái phép lạ [illegible]-hồn-phan ; ấy là cái phép [illegible] lợi hại hơn hết của phái [illegible] - đạo bàn-môn vậy. [illegible] hễ muốn luyện cho [illegible] cái Bảo hồn-phan đó [illegible] phải có cho đủ một trăm cái [illegible] ông của bọn nhơ-văn. Nếu [illegible] được cái phép ấy cho thành [illegible] rồi, thì cái công dụng [illegible] nó cực kỳ to tát, không [illegible] được.

(CÒN NỮA)

Chừng nào đứa trẻ đã lớn lên
Mà sữa không đủ cho nó dùng
Thì phải cho nó ăn bột sữa

NESTLÉ

HIỆU

CON CHIM

là một thứ vật thực lành, bổ và dễ tiêu hóa

Hãng NESTLE số 35 đường Mac-Mahon có sách dạy nuôi dưỡng con nít chữ quốc ngữ của bác-sĩ VIDAL. Qui Bà qui Cô muốn dùng xin hỏi tại hãng sẽ gởi tặng.

Rắn cắn! Rắn cắn!

(Tiếp theo)

Buộc lòng tôi phải tìm thầy học ngài, dạng bắt rắn để thử thuốc. Hay thật, con nào thuốc nầy trong 15 phút thấy công hiệu phi thường. Song không phải mới lần lần cắn đều bắt dạng cơn rắn để biết chắc là rắn gì. Nói đến thì phải coi dấu răng mà dấu răng không phải nó cắn như ngựa, cắn hay cho cầu, thì ta mới liệu làm sao, theo tôi thì nghiệm ngày nay thì những cái tôi học ngày xưa phần nhiều sai lạc lắm. Ở Nam-vang có thử ngài bách-xà để trị 100 loại rắn, tôi dùng rồi không dạng hiệu nghiệm hoàn toàn, đến ngài năm ông để trị cả loài rắn tôi có dùng thử cũng không dạng hoàn toàn, đến cây thanh-xà ở rừng cao nước độc thì trị rắn miệc rừng mặc may, chớ trị rắn về loài lai nước cũng không hiệu quả mấy. Tôi dùng năm thứ ngài nước, năm thứ ngài núi, ngài bách-xà, ngài thanh-xà, và ba thứ ngài đất, chế nên hoàn thuốc thì hay, 1 chục lần thì nghiệm đều hay cả. Mà ông tưởng vậy là kết quả được rồi đâu? Nếu rắn mới cắn thì chừng liều nọc độc được, chứ phải bịnh trầm trọng rồi thì dùng ngài không bằng dùng phương thuốc bắc của tôi mới học sau.

— Thế thì nó cũng không phải là phương pháp hoàn toàn.

— Phải, cần phải học đủ hết môn thuốc nam, môn ngài, môn thuốc bắc, thì cón mong dạng hoàn sinh.

— Như vậy thì công cán chẳng ít.

— Phải! Có tâm đoạt kỳ sở nguyện hơn năm bảy năm trường tôi mới được như ngày nay.

— Đến ngày nay chắc ông cũng có khảo cứu lấy phương pháp để dành dạng truyền bá cho nhân-quần tự dụng chớ.

— Phải. Tôi đã nghiên cứu kỹ rồi. Song còn chờ có dịp trưng cầu ý-kiến các bạn đồng chí về khoa bí-truyền nầy, rồi cùng diền tả lấy một phương pháp, tôi sẽ định quyền sách thuốc sẽ có sau nầy là « Vạn hề lương phương ». Tôi sẽ luyện bổ luôn những môn thuốc đã linh nghiệm công hiệu vô song, như bịnh ve buyết độc, ung thư phát bối, song đao yết hầu huyết vận, tim la đau lậu, các phương pháp chữa bịnh phong tình cho đồng bào ta dùng khỏi phải thiệt thòi vì cách quảng cáo gian trá, tiền mất tật còn, chủ tâm tôi muốn viết rồi cậy sức Chánh-phủ in thật nhiều phát không cho mỗi làng tổng quận, bất hoặc cho ai cũng được. Tôi muốn vậy, không biết Chánh-phủ có nhận chăng? Vì tôn-chỉ của tôi vẫn có thể, mà theo tôi tưởng cuốn sách ấy cần cho đồng-bào ta trong buổi nầy lắm.

— Nghe như Bác-sĩ Calmette đã tìm dặng phương thuốc chích để trừ nọc rắn.

— Phải. Tôi cũng có nghe. Nhưng thầy nghĩ coi, vì dầu 100 ông bác-sĩ tìm dặng cũng không bổ ích được cho dân ta bao nhiêu. Vì con rắn độc cắn, nó không có chịu cho ta hẹn để đi nhà thương chích thuốc rồi có chết thì chết. Phương chi, nhà thương thì ở châu-thành, chớ phải ở rừng rậm rẫy sâu ở đâu. Ta mong gì!

Ngồi nghe lời ông bạn Liêu-Ngươn thuật lại, tôi cũng khen ông là bạn thiếu niên rất đáng mến thật. Người nho nhã, tánh trầm-tịnh, ăn nói rõ ràng, ông có tài biện luận, không lầm lộn, trò chuyện quả lâu sợ giết chết thì giờ của ông, nên xin ông nhớ viết cho bài "Xà-hội Rắn và Phương pháp trị Rắn". Tôi cáo từ.

Bạn đọc chờ xem sao...

. . . . . .

DƯƠNG-TỐ-VÂN
Tân-hương Mộ-thọ

Kinh Pháp-Hoa

Soạn - giả Boàn - trung - Côn mới vừa in song tất cả bộ « *Diệu-Pháp-Liên-Hoa kinh* », chia làm hai cuốn, cuốn nhứt và cuốn nhì. Cuốn « Diệu-Pháp Liên Hoa kinh » thường kêu tắt là kinh Pháp Hoa, là một bộ kinh rất huyền vi, cao thượng. Phật gom tất cả các pháp của Ngài vào bộ kinh ấy, kinh Pháp-Hoa phân ra 27 hồi qui hồi, thường giải về Bồ-tát hạnh và Phật-thừa. Theo dai-ý kinh Pháp-Hoa, bề ngoài ra rộng tu tập, làm lành thì sẽ có ngày đạt thành Chánh quả, tâm mật với chư Phật là các đấng đã giải thoát sau khi đã trải thác cứu đời. Quyển kinh Pháp-Hoa của ông Boàn-trung-Côn dịch rất có công phu. Lại có kệ bằng thi lục, hát đọc nghe thấm thấm. Trọn bộ hai cuốn 151 200 trương, giá 1$00.

Ở xa gởi mandat lại: 1$12.

Đã như vậy M. BOÀN-TRUNG-CÔN, 165 rue Lagrandière — Saigon

MỸ NHƠN VIỆN

Nước hoa phấn sáp thượng hạng

46, đại lộ Bonard, Saigon

Maddeline

SỬA SẮC ĐẸP
DÀNH THỢ THỊT
SÁN SÓC BÀN
TAY BÀN CHƠN
TẮM BẰNG CHẤT
PARAFFINE
Bước vô xem cũng được

Có bằng cấp của Mỹ-Nhơn-Viện ELYTIA
62, Place Vendome, Paris

Thưa quí bà quí cô,

Tôi lấy làm hân hạnh trình quí bà quí cô biết rằng tôi mới mở một Mỹ-Nhơn Viện, tại 46 phố Bonard.

Được cỗ thị-tử nhà cửa lại trang hoàng rất lịch sự, chắc quí bà quí cô sẽ vừa lòng.

Bổn thân tôi đứng sửa sắc đẹp cân việc sản sóc tay chưa thì đã có người giúp việc thạo dưới quyền trông nom của tôi.

Có chỗ sắp đặt riêng để làm cho tóm bớt bằng cách đánh thớ thịt và tắm chất parafine.

Xin quí bà quí cô chiếu cố, đến viếng Mỹ-Nhơn-Viện thì tôi rất hoan nghênh.

Nay kính
MADELEINE BUI

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt? Ai muốn có người bào-chế thiệt kỹ càng, nên tìm thuốc của các quan Đốc-Tơ:

Vậy xin qui vị đến tại:

pharmacie franco-asiatique

PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG

Rue des Marins, 219 -:- CHOLON

Tại đó sẽ có ông PHẠM-HỮU-HẠNH nhứt hạng Bào-chế-sư, tiếp rước qui vị một cách mau-mắn và vui-vẻ.

Thuốc mới và tốt nhứt-hạng, giá lại rẻ.

Qui vị ở Lục-Tỉnh gởi thư đến mua thuốc, thì chẳng tài sản lắng thế hành, giá thuốc tính sai mười phần lại không tính liền cước-phí.

HO LAO

Giờ nầy thấy hơi chướng mà không lo điều trị, nếu để lâu sẽ thành ra ho lao.

Tuất tri lập tức khi mới ho sơ hãng thuốc PULMOGENINE, ho bốn lần mỗi ngày. Một muỗn canh với một chút nước trà, sẽ dặng hiệu nghiệm, đã trừ dặng ho và bổ phổi.

PULMOGENINE là một thứ thuốc trị bịnh ho rất thần hiệu.

Hễ người bịnh nào đã dùng thuốc PULMOGENINE rồi thì sẽ rõ sự hiệu nghiệm của nó.

PULMOGENINE VÀ LỚN GIÁ 1$50

Có bán khắp nhà thuốc tây.

Chủ trì: Pharmacie Centrale
J. MIS. 188 & 201, Rue Catinat
Saigon

TRƯỜNG HỌC NGHỀ MÁY VÀ ĐIỆN

86-88 bis rue Lagrandiere -:- SAIGON

Téléphone: 20425

Directeur: TRỊNH-HƯNG-NGẪU

TỰU TRƯỜNG ngày 31 AOUT 1936

do M. HỒ-ĐẮC CUNG, Mécanicien diplôme de l'E. E. I. M. dạy

Họi cuộc may ít có

Có tiệm họa hình muốn bán các thứ nước thuốc dùng trong nghề họa hình, giá thật rẻ. Ai muốn mua thì xin mời đến xem hay là viết thơ thương nghị do nơi Bổn-báo.

RƯỢU BẠT-HÀ GET
PIPPERMINT
GET
rượu nầy uống đã mát mẻ và mất khan tiếng.

PHÒNG COI MẠCH
NGUYỄN-VĂN-KHẢI
Lương-y bổn quốc trí sĩ
Médecin libre
GIỜ COI MẠCH:
Sớm mai.. de 7 h. à 10 h.
Chiều .. .. de 15 h. à 18 h.
30, Route provinciale 15
(Gần gare xe điện) GIADỊNH

HÃNG BẢO-KÊ
HIỆU
LA PROVIDENCE ET L'INDUSTRIELLE DU NORD
Ông BOY-LANDRY
Làm Bai-lý — 17, Place du Théâtre, 17— Saigon

Hãng Bảo-kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những nhà, nhà cửa, phố và hàng-hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Chợlớn hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ý.

HỒI THỨ HAI

Hai cường-quốc sắp đến ngày suy đồi danh-sĩ tính bàn việc nước...

— Bọn chúng thật không ôn biết đến liêm-sỉ, chẳng nghĩ gì đến sự lợi hại của dân nước, ta phải nên một phái-viên đó xét mưu gian của chúng để tìm cách xử-trí đi, nếu để chậm-trễ e sinh lai-vạ mất.

Ủy-Năng trả lời:

— Ngày mai là ngày khai hội, để tôi đem việc lấy ra bàn và sẽ mật phái-viên đó xét chứng cớ.

Nói đoạn, từ biệt về nhà liệu-lý các việc.

Ủy-Năng về khỏi, Tỷ-Đà nghĩ đến hành-vi của bọn gian nghịch liền viết mấy phong thư sai người đưa cho anh em đồng-chí dự định đến lúc khai hội liệu dùng kế-hoạch mà đối phó. Các việc vừa xong thì thấy người quản-gia vào trình bày mọi việc và nói với Tỷ-Đà rằng:

— Tôi được lịnh tiên-quân ngày xưa có lòng yêu mến, giao tôi trông coi mọi việc trong nhà, lại đem cậu phò-thác cho lội từ lúc còn thơ-ấu; tôi vẫn hết lòng trông nom săn sóc để khỏi phụ lời ủy-thác của lịnh tiên-quân, không dám trễ nải chút nào. Nay cậu đã trưởng-thành, cái thanh danh của cậu đối với người đời có lẽ lại lừng-lẫy hơn cụ nhà ngày xưa. Chỉ hiềm của-cải sa-sút, kém trước mất-nhiều đồ là tại cậu đem giúp đỡ nhiều người cho nên mới thế. Vậy xin cậu từ nay nên bớt khoản chi-phí đó đi mới phải. Còn việc hôn-nhân là việc hệ-trọng, cậu nên xớm định để cụ ở dưới suối vàng cũng được yên lòng.

Nguyên người quản-gia ấy là một người tín dùng từ xưa của tổ-phụ Tỷ-Đà để lại, vốn rất thực thà, trung-hậu, không hiểu biết tình-cảnh hão-hiệp và tâm-lý anh-hùng của chủ-nhân là thế nào, nên thấy Tỷ-Đà làm những việc phúc-đức, rộng-rãi cứu giúp người ta sợ hết mất tài-sản cổ chủ để lại mới đem lời khuyên dặn, đó cũng là tấm lòng trung-thành của người quản-gia vậy.

Tỷ-Đà mỉm cười đáp:

— Những việc cứu giúp người hoạn-nạn đầu có tốn kém thật, song còn hơn của để không, không dùng đến mà có người không có mà ăn, nay nhà người đã nhắc cho ta, ta sẽ lưu tâm, còn việc lấy vợ thì hãy thong thả, ta còn nghĩ đã.

Người quản-gia nghe đoạn lui ra.

Bấy giờ mặt trời đã gác núi Tỷ-Đà ra đi hồng mất ngoài vườn thì chợt bỗng nghe mé ngoài có tiếng động chân người đi tấp nập, kế thấy một người đẩy cửa vào, vừa thở vừa gọi:

— Đà huynh, Đà huynh, cơ-hội lập công-nghiệp đã tới nơi rồi...

(Còn nữa).

S6 9

NÀM SƯƠNG GỐI VÁT...

(Lịch-sử tiểu-thuyết)

Truyện 500 vị anh-hùng nước Tề-Vũ trong cỏi Hy-lạp nằm gai nếm mật trong bốn năm trời, chịu bao nỗi nhọc-nhằn đắng cay ở nơi hải-ngoại để mưu khôi-phục lại chánh-thể dân-quyền cho dân và cứu nước ra khỏi vòng dam-hàm và chánh-sách chuyên-chế, hung-tàn của bọn quyền-dân chỉ mưu tư-lợi.

C.P.-T.L. *dịch.*

Rượu Thạnh-Yên
Rượu thuốc bổ

Quí ông quí bà trong khi tỷ vị yếu, ăn uống không tiêu, khi mệt mỏi.

Người trai tráng, sau khi thể thao

Uống một ly nhỏ rượu Thạnh-Yên thì được ngon cơm lại thêm bổ sức.

Có đăng mới biết rượu hay!!

MARIANI
22, rue Testard — SAIGON

BASTOS

Thuốc hào hạng của xứ ALGÉRIE

5 chim một gói

NÀY THUỐC CHỨ DANH
CHỮA BỆNH
ĐAU-LƯNG

THUỐC VIÊN FOSTER chữa khỏi bệnh đau lưng do thận sinh ra. Lại cũng là thuốc thần diệu nhất để chữa bệnh thấp, bệnh đau-ngang-thắt-lưng, bệnh nhức-xương, bệnh sung-mắt-cá. Lại còn khi nước tiểu đục, hay vàng, hay nếu có chất vôi, thì nên dùng ngay THUỐC VIÊN FOSTER. Ai càng dùng THUỐC VIÊN FOSTER thì không những bệnh sẽ khỏi hẳn, mà mình lại thấy cháng-kiện, nhẹ-nhàng để làm việc. Các bà khi sẽ bóng, huyết mạch không điều hay ngày ngất, mỗi năm nên soi vai lần THUỐC VIÊN FOSTER.

Một Hộp 8$50 **PILULES FOSTER** Hai Hộp 14$85
CHỮA THẬN VÀ BẰNG QUANG

Đều bán các hàng bào chế tây và gửi sang tại nhà
H. BINAC, Pharm., số 28 Phố Ferdinand, PARIS.

Xã-hội, tường-thiên, tiểu-thuyết

CÔ GÁI QUÊ

Tác-giả: Phạm-hàng Sơn

(Tiếp theo)

XI Xuất-giá

Thưa ông! lới nhà rồi.

Ông cả lật-đật ngồi dậy mặc áo rồi dục Huệ lên. Huệ lấy khăn đội, rồi lay xách va-ly, lay cập dù, rụt rè đi sau ông cả. Nàng thấy một ngôi nhà đồ-sộ, cất theo kiểu kim-thời, nền đúc, cửa lá-sách, trước sân lót gạch, và chung quanh để nhiều chậu kiểng qui. Vào nhà nàng thấy bộ ván bên trái, có vài người đàn-bà ngồi nơi đấy.

Nàng không rõ là ai, nên chỉ cúi đầu rồi thẹn-thùng đi vào buồng theo ông cả.

Trong phòng cái gì cũng mới mẻ. Cái giường lây lòso, lót lên trên một tấm nệm một chõng, trên trải một lớp vải trắng mà mỗi lần động-dậy là mỗi lần nổi một lần sóng dịu-êm, cập gối thêu, cái mền ấm-áp, biểu hiện sự sung-sướng của nhà giàu sang. Huệ trông thấy cái cảnh phong-phú, khiến nàng chạnh nhớ đến mẹ già, đương lâm bịnh ngặc nghèo mà thân vùi trong gối chiếc chán đơn. Nay thân nàng đã được ấm no, mà mẹ già phải chịu đêm trường quạnh vắn. Nàng dương đưa đôi mắt mà nhìn khắp trong gian phòng thì bỗng cái mảng khoái ra:

— Dì nó ra ngoài nầy mà chơi.

Huệ xây thì một người đàn bà tuổi độ 46, 47, đương đưa cục thuốc trừu trừu trên đôi môi. Nàng đoán là bà cả.

— Dạ thưa.. chị để chút em ra.

Nàng mở tủ cất va-li rồi khoác mảng đi ra ngoài.

Bây giờ ông cả mới kêu người nhà lại mà giới-thiệu, nào vợ lớn của ông, con gái ông, dâu ông, còn đàn kia là hai đứa con trai ông.

Huệ được biết cả người nhà, và được dịp quan-sát một nhà hào-phú, mỗi món gì đều tốt đẹp và rức-rỡ cả.

Lâm vợ ông cả cũng là một cái danh-dự, cũng là một dịp bước trên con đường hữu phước lắm. Nhưng Huệ xét mình lắm thân lê mọn, ăn gối nằm nhờ, phải lùng quyền lớn cùi vợ lớn, phải bài buổi vui vẻ với con chồng, phải ăn ở cách nào cho người yêu mến. Mà muốn cho vợ lớn và con của chồng yêu dương là một cái trường-hộp khó khăn.

Thử hỏi từ xưa đến nay những người làm thân lẻ mọn đã được vợ lớn đem lòng yêu mến, hay là người ta xem cũng như kẻ thù địch? Hay là lúc nào cũng dòm từ ly, xét từ tí, chỉ sợ vợ bé giựt hết cái sự yêu-dương cho đến tài-sãng.

Huệ nào ước-mong những chuyện xa-xôi, xưa kia nàng nghèo khó lam-lũ, bỗng nhiên nàng đã được lọt vào một cái gia-đình sang cả, thì nàng cũng phải đắng do cho trôn trách-nhậm, nàng cũng phải lòn lôi lúy hèm mà ở cho nhà chồng yêu mến. Đối với danh-dự, nàng cũng phải trao trìu và nàng cũng phải lúy sự sạch sẽ mà tập đi giày đi guốc cho quen.

Mỗi việc làm nàng cũng phải vén khéo, chăm chỉ, mà nhứt là việc bếp nước, nàng phải gần chi mà làm cho ngon lành khéo léo, khỏi phải mang tiếng vụng-về.

Bao nhiêu cái khó, làm cho Huệ thấy nao nao trong lòng không biết rồi đây nàng có giữ được chăng?

Đứng dựa cửa sau, nàng nhìn xem ngỏ vườn vĩ-đại mà lâm-hồn mang-mát.

XII Những cảnh-ngộ khó khăn

Lúc trước thiếm bậu Nhiều có nói với mẹ con Huệ rằng: vợ lớn của ông cả mắc lo buôn bán tại Cantho, mà quả thật vậy.

Chiều hôm ấy, bà cả và vợ chồng đứa con trai lớn đi ra liệm, chỉ còn lại đứa con gái và đứa con trai nhỏ ở nhà thôi.

Huệ đường như cởi bớt được một sự nặng-nề.

Nhưng lúc bà cả ra đi, bà kêu Huệ lại căn dặn mọi đều ở trong nhà, bà gởi gắm một câu.

— « Tôi vì gia-thế lớn, nên tôi mới đốc bồng cưới đi về, để vừa giúp tôi mà cai-quãng gia-đình. Mọi việc nhà của tôi từ đây nhờ dì hay thế mà coi sóc chăm-nom nhá.

Còn đứa con gái của tôi Con Liên nó còn dại khờ lắm. Lúc nào nó có làm lỡ đều chi với dì, thì xin dì ẩn-nhẫn chờ tôi về sẽ hay » Bà vừa nói vừa đưa cục thuốc qua lại trên hàm răng nhỏ rức và khích-rịt, làm cho Huệ càng thấy lắm lòng sầu cay của bà.

(Còn nữa)

Lưu-hành thơ-khô Namkỳ

Lần thứ 21

Lưu-hành thơ-khô Namkỳ se rơi Saigon ngày 1er Décembre 1936 đặng thiệt hành lần thứ 21 theo chương-trình dưới đây:

CÁC TỈNH	CHỖ GHÉ	NGÀY ĐẾN	GIỜ ĐẬU
Mytho.	— Tại sân chơi học-trò.	1er Déc., 1936,	9 giờ tới 12 giờ 14 giờ tới 17 giờ.
Bêntre.	— Trước C. S. A.,	2 Déc. 1936,	8 giờ tới 11 giờ.
Sadec.	— Trước Tòa-bố hay tại garage tỉnh (khi nào có mưa),	3 Déc.,	8 giờ tới 11 giờ.
Travinh.	— Trước SI.E.A.M.,	4 Déc. 1936,	8 giờ tới 11 giờ.
Vinhlong.	— Trước Tòa-bố hay tại garage tỉnh (khi nào có mưa),	4 Déc. 1936,	16 giờ tới 18 giờ.
Tânan.	— Trước C.F.A.,	5 Déc. 1936,	10 giờ tới 12 giờ.
Giadịnh.	— Tại sân trường học,	8 Déc. 1936,	7 giờ tới 9 giờ.
Tânđônhứt.	— Trước Tòa-bố,	8 Déc. 1936,	10 giờ tới 12 giờ.
Biênhòa.	— Tại nhà thương điên,	8 Déc. 1936,	15 giờ tới 15 giờ 30.
Biênhòa.	— Trước Tòa-bố hay tại sân chơi trường-học (khi nào có mưa),	8 Déc. 1936,	16 giờ tới 18 giờ.

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC
Tự-do — Bình-đẳng — Đồng-bào

ĐÔNG-PHÁP

Nam-kỳ Thông-đốc

TỈNH CHAUDOC

YẾT-THỊ. — *Đơn xin phát mãi đấu giá đất Nhà-nước.*

Tên họ, nghề nghiệp và chỗ ở người xin	Chỗ tọa lạc số đất	Số miếng đất	Số tờ bản đồ	Số sào mẫu	Nộp bớ
Trần-văn-Ngưu Lương-y bổn-quốc Châudoc	Làng Mỹ-đức tây Châu-Phú	380	3e f.,	74 ha. 65.00	

VIỆC TRANH CẠN VÀ KÊU NÀI

Chiếu theo thể-lệ điều 11 và 13 lời nghị-định ngày 18 Juin 1929, ai có tranh cạn đều chi thì một trong kỳ hai tháng, kể từ ngày dán yết-thị nầy, phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện chủ tỉnh Châudoc.

Châudoc, le 13 Novembre 1936.
L'Administrateur Chef de Province,
Signé: ILLISIBLE.

Vu et approuvé:
Le Directeur des Bureaux,

Vu pour affichage:
Saigon, le 19 Novembre 1936,
P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement P. O.:
Le Chef du 1er Bureau,
Signé: ILLISIBLE.

TRƯƠNG-THIÊN TIỂU-THUYẾT -:- 8 Déc. 1936 -:- N° 84

Bạch-Khuê Toàn-Truyện

白圭全傳

Đệ thập tài tử

Dịch-giả: SONG-BÊNH

HỒI THỨ TƯ

Tiểu-thơ sơ cha nhảy xuống giếng, Cúc-anh gặp Quý thỉnh về nhà.
(Tiếp theo)

Trương-cao có hai người con trai đả trộng, người anh anh tên là kinh-oai người em tên là Hiền-oai, hai người theo việc sách đèn, đều thạo nghề văn-chương thi-phú, biết Cúc-anh có tài học đặc biệt, hai người kết bạn chị em với Cúc-anh.

Nói về Dương phu-nhơn là Bà mẹ của Cúc-anh, lấm tưởng Cúc-anh đã bị chết oan trong giếng, vì nỗi thương con đau ruột, Phu-nhơn cứ than khóc cả ngày liền đêm.

Lão-bộc là Vương-trung thấy vậy thảm tình, mốn nói thiệt với Dương-phu-nhơn về sự Cúc-anh còn sống, nhơn khi Dương-tuấn-phủ nằm ngủ trưa ở Thơ-viện, Vương-trung lén vào bái yết, Dương-phu-nhơn mà nói rằng: « không giấy chi chủ-mẫu, Tiểu-bộc đả giải cứu Tiểu-thơ ra khỏi giếng rồi, hiện giờ Tiểu-thơ đào thoát lánh mình, không đến nỗi chết oan dưới giếng

Dương-phu-nhơn dọ hỏi sự tình sau trước. Vương-trung thuật lại chẳng sót một lời, Dương-phu-nhơn mừng thậm là mừng, thưởng công cho Vương-trung một trăm lượng bạc. Phu-nhơn lại căn dặn Vương-trung gần vô, biểu Vương-trung phải tìm kiếm chỗ hạ lạc của Cúc-anh, Vương-trung lãnh mạng vâng lời, tìm kiếm Cúc-anh chỗ nầy chỗ khác, song Cúc-anh vắng bặc tin tức, không biết nàng hạ lạc chỗ nào, theo như lời căn dặn của Dương-phu-nhơn, Vương-trung phải tìm kiếm Cúc-anh cho được.

Ngày nọ, Vương-trung kinh quá một đảnh núi, gọi là « Tiên-dương-sơn. Vương-trung đứng chỗ chót núi thiệt cao, ngó xuống chơn-núi xung quanh bốn phía, trông thấy một xóm nhà ở gần bên núi phía bắc, nhà vôi và nhà lá kề có số trăm, Vương-trung nhảy xuống núi vội vàng, chạy tới xóm nhà kia khi đó, trong xóm có một cái nhà-lầu vừa cao vừa lớn, gần bên lại có một vườn-hoa. Vương-trung ngó vào chỗ xưởn phía trong, hoa nở dầy vườn tươi tốt, thoát thấy ba cô-gái ở trên nhà lầu bước xuống, chạy tuốt vào chỗ vườn hoa, Vương-trung liếc mắt ngó ba cô gái nầy, có một cô giống như Dương cúc-anh không khác, Vương-trung phát mừng khấp khởi, lật đật xô cửa bước vào vườn-hoa, Cúc-anh nhìn mặt biết Vương-trung, liền chào mừng Vương-trung rồi hỏi: chú có việc gì tới đây? Vương-trung đáp lại rằng: Chủ-mẫu thương nhớ Tiểu-thơ hết sức, khiến Tiểu-bộc tìm kiếm Tiểu thơ khắp chỗ nầy chỗ kia, dịp đâu gặp Tiểu-thơ ở đây, Tiểu-bộc lấy làm hân-hạnh, nói rồi, móc lưng lấy một trăm lượng bạc, (số bạc của Dương-phu-nhơn thưởng công cho Vương-trung) giao tay cho Cúc-anh mà nói rằng: Chủ-mẫu gởi số bạc nầy đây, để cho Tiểu-thơ hằng ngày chi phí, Tiểu-thơ an tâm ở lại đây ít buổi, Chủ-mẫu sẽ tính liệu cho Tiểu-thơ về nhà, Cúc-anh nghe nói gặc đầu, dẫn dường Vương-trung tới chỗ nhà mát bên vườn tiếp chuyện, bỗng thấy chủ nhà là Trương-cao lmà xấm bước tới chỗ đó, Cúc-anh chỉ Trương-cao mà nói với Vương-trung rằng:

Còn nữa

IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN
Imprimeur-Propriétaire: NGUYỄN-VĂN-THIẾT
87, Rue Lucien Hubert, — SAIGON

TIRAGE 1500 EXEMPLAIRES
Le Gérant: LÂM-VĂN-NGÔ.

2505
8-12 36

Phỏng-vấn ông Ng.-duy-Cán

(Tiếp theo trương nhứt).

Dây là một bằng cớ. Ông Phan-Phú-Dao kích-bát tôi. Ông Trần-hữu-Độ cũng vậy. Mấy đứa ấy có cơ-quan sẵn, tha-hồ mà nói... Đến khi tôi phản tôi trả lời .. Họ đăng đủ cách để nhạo tôi. Họ in bánh bà Besant giữa bài trả lời của tôi, để cho người ta xem vào tưởng lầm tôi là Thông-Thiên học... Chơi vậy đó! Rồi lại giới-thiệu với những sự không thật nữa. Đến bài ông Độ... thì họ nhận bài tôi đến hai tuần, nghĩa là nửa tháng, làm các độc-giả yêu-mến tôi gởi thư trách tôi nói sai lời hứa. Họ làm cho độc-giả ác-cảm tôi chơi! Cám ơn nhiều độc-giả gởi thư thúc tôi trả lời. Nhưng tôi làm sao mà trả lời hết cho đặng. Họ chơi vậy đó... Tôi đâu có quyền ngôn-luận tự-do.

— « Bài ông Phan viết trong báo Mai tuần rồi, ông có xem chưa ?.

— « Có ! Nhà sách Nam-Cường có gởi cho một số.

— « Ông nghĩ sao ? Ông định trả lời chăng ?.

— « Tôi đã viết bài trả lời rồi. Nhưng nghĩ lại, mình không có quyền tự-do... đây rồi họ chơi xấu nữa, mắc công. Vả lại, ông Phan là người có ý-định khó nói khuyện.

— « Theo tôi, ông nên trả lời. Hãy vì công-chúng, bên vì ông Phan. Nhờ cái bài ông trả lời, chúng tôi nghe đặng nhiều lẽ hay... Cần là cần cho chúng tôi khỏi nghi-ngờ, phân-vân. Công-chúng họ lôi thôi lắm. Ai nói gì, họ nghe theo rồi. Họ không có do suy nghĩ, phân đoán. Phải cho họ nghe hai tiếng chuông luôn luôn.

— « Nếu quả có ích cho công-chúng, thì tôi cũng tùy ý mà viết. Nhưng sợ họ không in bài tôi. Họ làm khó làm dữ lắm. Nhưng thôi! tôi sẽ gởi bài trả lời. Đâu tôi không hứa với ông, mà cũng không hứa với ai. Tôi còn phải tùng mà bảo...

— « Có thể ông cho tôi rõ ý ông định trả lời sao chăng ?

Ông Cán cười, ra dáng suy nghĩ lắm.

— Được ! Nhưng đông dài lắm. Không thể nói liền cho hết ý đặng. Ông không nên gấp. Đợi báo in ra. Ông xem không muộn. Tôi còn đến đôi một đôi chỗ. Tôi thích viết hơn thích nói. Ông Hy làm ký sao ? Thật tôi cũng ký cho tôi. Nếu tôi nêm không suy nghĩ không hay bằng cẩm viết mà viết ra, chứng ấy nó tuông ra...Có khi tôi ngồi mái đã chép tư-tưởng tôi vào cassette. Tối một tháng, xài thư agenda có hai cuốn là it.

Ông lấy tay chỉ một chồng agenda nằm trên kệ tủ. ...

— Ông viết bài trả lời, tốn bao nhiêu thì giờ ?

— Chưng một buổi là đủ. Có gì khó khăn mà phải tốn thì giờ

Ông Phan bắt tôi một cách thường-thức quá. Không gì tôi phải đung công.

Ai bắt kỳ trả lời cũng đặng. Nhưng độc-giả họ khó lắm. Họ khó nắt tôi phải trả lời cho họ ngồi chơi.

— Sách ông hôm nay bán đặng bao nhiêu ?

— Không rõ ! Nghe chừng tôi 500 quyển. Commande thêm gởi thêm mua có trên 300. Nội Mytho bán có trên 150 cuốn rồi. Tỉnh Bạcliêu tôi gởi 50 quyển, thì nghe đâu có vài hôm là tiêu-thụ hết. Tỉnh ít hơn hết là Bảntre, mà có trên 20 quyển. Tôi không đã kết quả đường kỳ !

Tin mừng

Chúng tôi mới tiếp đặng tin mừng bà Nguyễn-văn-Thời mới trở sanh gái là cháu là Huguette Christiane.

Có lời chúc mừng ông bà Nguyễn - văn - Thời và cầu chúc cháu mau lớn.

TRẦN-THÁI-NGUYÊN

ÔNG Phan-khôi-Đâu ?

(Tiếp theo trương nhứt)

tiên bạc nhà in, mà cũng tỏ ra ông Ân tự mâu thuẫn với mình, mâu thuẫn với sự thật.

Chúng tôi mấy phân tách ra cho độc-giả dễ thấy

1° Do theo mấy lời trên đây, tế ra rõ ràng tá-giả nói minh bạch rằng trong thời kỳ đó ông Bùi-quang-Chiêu không có trách-nhiệm trong việc bài vở và tài-chánh của hai báo « Tribune Indochinoise » và « Duốc-Nhà-Nam » trong hồi phân tài-chánh thì ông Bân lo rất phủ trách cho ông Sâm, còn việc bài vở thì có ông Nguyễn-phan-Long coi sóc. Vậy thì muốn trách ông Bùi ở chỗ nào đâu ?

2° Mở sự thật mà ai cũng biết và chắc kỉ-ông ai chối cãi là thầy-chung tờ hồi đó lớn gần, riêng phần ông Bùi không hề biết chi đến công việc bài vở, tài-chánh, hay là lúc thạnh-vượng, vô lớ của tờ D.N.N. là vì nhiều lẽ rõ ràng:

Một là ông Bùi không viết quốc-văn trên báo nào hay giờ;

Hai là tờ D.N.N. vì tài-chánh đã rõ trước ông Bân sau ông Sâm lo, còn bài vở thì có ông Ng-phan-Long coi sóc, thêm đông như lời ông Trần-quang-Ân đã nói đó.

Ba là tờ D.N.N. không hề là cơ-quan chánh-thức của đảng Lập-hiến và bao giờ ấy cũng là cơ-quan chung cả ký-quốc-dân. Không biết bao nhiêu lần ông Nguyễn-phan-Long đã tuyên-bố trên báo rằng: « Ông không phải là đảng-viên Lập-hiến mà tờ D.N.N. không phải cơ-quan Lập-hiến » đó sao ?

3.— Riêng tờ « Tribune Indochinoise » của ông Bùi sáng Lập mấy năm, ông Sâm lo việc tài chánh, thiếu thốn nhà ba bao nhiêu, tới khi ông Sâm giao trả lại, thì số nợ nhà in đó ông Bùi vẫn nhìn nhận lo trả hầu hôi, mạnh bạo, đúng đắn, quân tử, chớ ông có chạy chối hay đã trức cho ai bao giờ ?

4.— Việc tài chánh của D. N. N mấy năm ông Sâm kế chưn ông Bân mà lo lắng vung quén, có nhiều là trách-nhiệm tôn vong của tờ báo hoàn toàn ở ông, cho nên đến khi vô lớ thạnh hiệu, thì ông lấy thái-độ quân-tử và nghĩa vụ dương nhiên mà nhận hết về phần mình, như thế là phải lẽ. Vả lại từ bao ?. N. N không hề là cơ quan chung của đảng Lập-hiến, như lời tuyên bố của ông Long nói trên khoản thứ 2 kia vậy, thì lấy cớ gì mà nói được rằng : « Khi tờ báo thạnh hành thì nó là cơ-quan chung đến khi vô lớ thì trong nhà không còn thấy ai muốn biết đến »?

Bố, độc - giả xem sự thật như vậy rồi ngẫm nghĩ mấy câu của ông Trần-quang-Ân viết có phải là chứng tỏ mâu-thuẫn là lùng hay không ?.

Ông Nguyễn-văn-Sâm mắc việc, sao hai ông Nguyễn-kim-Kỳ, Ng-kim-Lượng không sửa bài dùm cho ông Ân — nên sửa tờ chữ nghĩa, văn từ đến ý-kiến sự thật — để chi thả ra một bài bất thông trên báo D. N. N. là ở báo có tiếng thuở nay. Nếu các ông mắc việc hết thảy, thì đã mấy cái typos D. N. N. sửa lại câu văn dùm cho ông Ân cũng được, vì tôi biết có nhiều cái typos làm D. N. N. lâu ngày, viết văn còn biết có « Lá-Rich » hơn ông Ân nhiều.

Thôi đọc đi mà ông Ân ! Ông mà đi dạy chánh-trị và đọc công-dân, chắc 271 vị cô-trí bửa 13 Décembre phải tức cười nôn ruột.

NHỮNG THÓI KHIẾP NHƯỢC

Chém người rồi bỏ chạy

Sớm mai hôm qua, trời vừa bình minh, anh cu Lê xe kéo Ng-v-Xuân đang thân thơ, thư thản, thả rẩu ở gần « rừng» ông thượng đặng chờ kiếm mối, bỗng đâu có một gã khiếp nhược nào, xách dao bổ vào mặt anh Xuân 1 đao gần lẹt trên con mắt, kế bổ thêm 1 đao thứ nhì nữa, may Xuân đỡ khỏi, bị đớt cườm tay rất sâu, đoạn gã kia quăng đao cầm dầu bỏ chạy.

Xuân liền đi lại bắt thưa gã về danh khiếp nhược, và đi về đường Chợ-rẫy nằm. Xuân lấy làm lạ hết sức không hiểu tại sao anh ta bị chém, vì sao anh ta có kẻ thù oán.

— Thế thì đáng mừng. Thiên-hạ hoan-nghênh ông lắm.

— Không ! Họ tọc mạch chớ hoan-nghênh. Tôi không tin thế. Công-ích hoan-nghênh vì thơ họ gởi cho tôi đã chứng rõ lẽ ấy. Mà tội nghiệp. Mấy độc-giả ấy than phiền rằng ông Phan chê bai « *chưa giác ngộ* ». Theo họ, họ không thể tin ông Phan đặng.

Vả lại, sự nhiều người hoan-nghênh không làm cho tôi vui. Vì có một lẽ riêng, hơi ích kỷ một chút. nhưng cũng không phải ích-kỷ.

Tánh tôi thích ai nói nghịch hơn kích bát tôi. Tôi không thích ai ưa tôi, và nói thuận theo tôi.

Với bạn đồng tâm, ta không có học đặng gì hay thêm, bởi họ chỉ thấy cái hay của ta mà thôi.

Với người nghịch ta họ chỉ thấy có cái đốc của ta mà thôi. Nhờ vô mà tr học đặng lắm đều hay.

Ông Phan thì thích người đồng-chí.. vì ông muốn có nhiều vây cánh.

Ông là người đáng phải. Cái « lợi » của ông là đó được nhiều người yêu đã phụ-bạc theo, đặng ông sai sử, ông cứ đỡ đại sự. Công như nhà buôn, họ thích ai yêu họ, đã có nhiều người đến mua hàng của họ.

Tôi lại khác, tôi thích kẻ nói nghịch tôi. Nhờ đó, tôi học thêm nhiều « Lợi » của tôi, đứng về một bọc-hồi, sửa mình,... chứ không thích cái lối khen... khác ông Phan chỗ đó!

— Nhưng ông công vui lắm, khi thấy mình chặn đặng nước bì của kẻ nghịch.

(Còn nữa)

TAI NẠN LAO-ĐỘNG

Từ trên cao 3 thước té nhào xuống đất

Anh cu-li Nguyễn-văn-Mão 50 tuổi, gần một tháng nay anh lại mắc công phụ giúp dỡ dầy phố góc đường Catinat và d'Ormay.

Trưa hôm qua vào lối 2 giờ anh đang đứng trên sau kéo giây dăng cờ, rất cao anh, giây đứt, anh té cầm đầu xuống đất bể trán, không còn biết gì nữa hết

Những bạn đồng sở với anh chạy lại đỡ anh lên hết thì đi bảo cho cô bốt hay, đem xe chở anh vào đường Chợ-rẫy.

Bịnh anh Mão chắc nặng lắm nên từ hôm qua tới nay, chở vào đường đường, anh còn nằm mê man.

Chả khỏi cho anh Mão quá, nếu rồi dự rủi có bề gì, thì nào vợ nào con, cơm gạo không có ăn. Không biết rồi dầy ông thầu khán gia nào đó có cho chút ít chi kẻ bạc phước mà bảo-hộ ?

HAO TÀI

Một cô thiếu-nữ mất một chiếc cà-rá giá đáng 2.000p

Mới hôm rồi đây cô Đặng-thị-Trí ở đường Boresse, có đến hỏi quản nhà cớ mất một chiếc cà-rá, giá đáng 2 000 đồng bạc.

Sở đi có sự rủi ro hao tài sắy, là làm rồi có chuyện đi xuống Mytho, đến chừng trở về, cô cũng đi xe lửa, nên cô nhớ cô đánh rơ mất đâu lối ga Trung-lương.

Vậy ai có lượm được chiếc cà-rá qui báu nầy đến đem trả lại cho cô Trí có lẽ đặng trọng thưởng.

Dầu sao đi nữa, tôi cho mất cũng là một dịp hay, vì người ta thường nói : « Tán tài tiêu tai ».

ĐỌN XEM

Bạch-Khuê Toàn-Truyện

NƠI TRƯƠNG 5

CÔ GÁI QUÊ

Ở đoạn thứ X trong tiểu-thuyết « Cô gái quê » số bảo ra ngày thứ bảy cốn dư một đoạn nhưng vì có việc lối thôi trong anh em ấn - công, thành thử số báo ra ngày thứ hai lại bỏ đoạn ấy lại mà đăng tiếp đoạn thứ XI, vậy hôm nay xin đăng ra đây để các bạn cứ thế mà đọc thì khỏi lầm.

Xin đọc hết bài ngày thứ bảy kể đoạn nầy rồi qua ngày thứ hai đọc tiếp nơi trương năm

— Vậy mà bà cả bằng lòng chăng ?

— Bằng lòng tôi mới dám chớ. Vì vợ con tôi mắc lo buôn bán ở ngoài chợ, nên gia-đình không ai coi sóc, tôi mới linh kim một người vô phụ với tôi mà cai-quản.

Dứt lời ông cả bèn lấy một lấp giấy bạc kính cẩn đề trên ghế, rồi lủ-lủ lại đừng trước mặt thiếm Năm

—Nhờ cô ba (chính thiếm Bảy) giới-thiệu, nên tôi dụng lễ mọn đến đây trình với « bác », và tôi xin cưới cô em.

— Mẹ con tôi vì nghèo nàn, lại tôi lâm lịnh ngặc, nay, « Ông » (ông rể đó) có lòng thương con tôi mà cưới nó, tôi cũng nhận lời. Vậy ông có thương thì thương cho trót, đừng để bà cô chà-xát vậy-vô mà tội nghiệp cho em tôi lắm.

— Xin bác đừng lo, bà nào đã có tôi, vì tôi sắp đặt việc nhà cả rồi. Gia-thế như tôi, danh giá như tôi, mà để cho trong nhà xào xáo thì còn gì tôi.

Câu chuyện đến đấy là xong, ông cả từ giã ra về mà trên gương mặt bao giờ cũng nhỉnh hơn một nụ cười vui sướng. Trái lại thiếm Năm và Huệ ôm chịu một cái buồn tận đáy lòng vì mẹ con sắp xa nhau. Hai mẹ con cầm xấp giấy bạc đếm từ đồng, mà đau lòng xót ruột.

Huệ vì chử hiếu mà phải bán mình để lấy tiền thang thuốc cho mẹ, họa chăng trời còn thương kẻ hiếu, kéo dài thêm cái đời của thiếm năm ? ?

Thiếm Năm vì lâm bịnh ngặt nghèo, dở sống dở chết nên bậm môi trước là cho con được ấm thân, dầu không phải : gieo cầu dáng nơi, trao tơ phải lứa, nhưng con vì mẹ mà hoa thải hương thừa, thì cũng không quá đáng; nếu số mạng thiếm có vẫn đôi, thì Huệ cũng không phải vào cảnh lẻ loi.

Sau khi cô sắm tiền ấy mà thiếm uống thuốc mạnh, thì một đều đáng mừng cho mẹ con lắm.

Một đều đáng mừng cho công-nghệ nước nhà

Mọi việc trên đời, từ sự nghiệp to cho đến công-nghệ làm ăn nhỏ chi, mà đặng có tên tuổi ra mắt với đời, thì chẳng ôi. Sau những cái danh hiệu tiếng tăm đó, đã ẩn sup biết bao nhiêu công-trình khó nhọc, bao nhiêu giọt mồ hôi lao khổ của những cái đó có sáng-kiến mới mẻ. Kia ta thử rảo xem khắp nhà-thành Saigon, cả và mấy tỉnh thị từ trong Nam-kỳ, đâu đâu cũng thấy có người đặy xe rao hàn : « Sửa đầu-nành ! Sửa đầu-nành ! » Tuyệt trăng những khách qua đường tay đang nâng cốc sửa đậu-nành uống cạn một hơi, sao ta không khỏi để tâm suy nghĩ.

Cách đây vô trước một năm, nào ai có hiểu sửa đậu-nành là gì, nào ai đã có mỉ-ý bày ra một thứ sửa bình dân rất đại-bổ lại vừa ngon lành vừa nói tiền kia. Chắc ai cũn không biết cái người có ở sáng-kiến đầu tiên bày ra thứ sửa đậu-nành bán tại Saigon chính là ông Nguyễn-khắc-Nương vậy.

Tử sửa đậu nành đến bột đậu nành, bánh in đậu nành, trà đậu nành, là những thức ăn uống rất bổ, rẻ tiền do hãng hành Quốc-Nữ của ông Nguyễn-khắc-Nương chế tạo ra chẳng những giúp ích cho đồng bào, mà trong cuộc thương mãi nước nhà ông cũng đặng góp công trang quyền sở vàng của con nhà chế tạo vậy.

Nhơn đó mà lâm thương khách trông thấy chỗ lợi, hưởng ứng rập nhau chế theo thứ sửa đậu nành, tây xe đem bán rải rát cùng đàng khắp ngõ. Trong hàng nầy, nhứt là khách-Trù chỉ biết đặc lợi, nên cách pha sửa, nấu sửa, bộ đỡ nước lều lão, làm qua loa lấy có, giá bán tuy rẻ song xét kỹ thì biết bao ngon và kém cả phần bổ Người mình hay nói : « Ích bột mà nả g nhiều nhưn ... » thật đem thì dụ không sai với cái « ex » của mấy chủ khách đặy xe bán đạo sửa đậu nành, cũ tâm dụ lợi hơn là biết thương tưởng đến sức khoẻ của người mua. Nghĩ thật là đáng tiếc.

Tôi đây cũng ở trong hạng người hám mộ cái mới cái hay, nhưng là đã thường thưc mùi sửa đậu nành do hãng Quốc-nữ của ông Nguyễn Khắc chế ra, bửa kia đi đường gặp hồi khát nước, uống thứ sửa đậu của Khách, thật mất hẳn mùi vị thơm béo ngon lành. Bởi vậy tôi có giấp mặt ông Ng-Khắc để hỏi rành ông cách xay nấu thứ sửa bình dân đại bổ nói trên kia, một là để hiểu rành, công bề cái tệ cái lợi của một hạng con buôn dụ lợi, hai nhờ khuyên khích những ai có thể thông thể tự tay xay nấu lấy mà dùng, y theo như cách nấu sửa của hãng hành Quốc-nữ chế tạo ra, như vậy khỏi mua sửa của các chủ là một thức uống chẳng độ liều nước là pha vào một ít đậu là cùng. Vậy ai muốn rành cách nấu sửa, làm sửa đậu, cứ đến tại hãng Quốc nữ mà xem, hoặc hỏi ông Nguyễn-khắc-Nương thì ắt đặng sự vui lòng hay vẻ mọi sự.

TRẦN PHÚC

TAI NẠN HÀNG NGÀY

Xe hơi ủi một đứa bé đang trừng giỡn với chúng bạn

7 giờ rưỡi sáng ngày hôm qua, trên con đường Saigon-Tânnhơn, có xảy ra một tai nạn, xe hơi ủi một đứa bé mới nên 4 đang trừng giỡn với chúng bạn.

Cậu Kỳ con của anh Phạm-văn-Bung, đang nô đùa với chúng bạn ở gần cầu tư Hồ-môn, bỗng đâu ở đàng xa có chiếc xe hơi số C. 9702 của ông Nguyễn-minh-Huy, nỗ boong boong chạy tới ầi em bé Kỳ té bổ ngã.

Ngay Kỳ ngừng xe lại, lấy cớ bế Kỳ đem lên xe chở tuốt lại đường đường Gia-định. Thương tích em bé Kỳ coi mói nặng lắm, không biết quan thầy có cứu chữa nổi không.

Hiện nay nhà chuyên-trách đang còn mở cuộc điều-tra về tai nạn nầy.

TIN VẮN

Những thứ sắm, nhứt là người phương tây, giết hại những loài thú độ nhiều lắm ở mấy rừng kế cận, như là nai, heo rừng thường hay ra phá những cảng viên ở tại thì thành.

Những nai và những heo rừng bị người tân giết hại hết, nên cọp không còn mồi, đói quá phải ra khỏi rừng.

Bây giờ đến phiên tân giết hại cọp, người ta bắt những đề làm mồi.

Nhưng bây giờ chưa giết được cọp chớ cũng đề muốn tiêu duyệt hết rồi. Vì dân sự ở đó đói quá, họ phải ra ăn cắp để đem về ăn, nên chung quanh những bẫy gài bắt cọp, nơi ta chỉ thấy dấu chân người ta không.

Uống mỗi ngày một hườn Aspirine Usines du Rhône, ấy là biết lo xa vậy bởi vì thuốc nầy làm cho ta khỏi nhức đầu.

Chỉ có kinh thành Paris không có mất tích thôi, nên đến ay ở Bude lấy làm phiền hà cựu kinh thành chăng nổ sắp tiếu.

Cái nhà của Gul Baba, đường Sigismond, sắp sập, cất có gần 5, 6 thế kỷ nay, do một người Thổ-nhĩ-kỳ, Gul Baba, để làm kỷ niệm cho đến Áo không khi nào quên cũng lý vì có chỉ rõ rằng hồi thời đại hung tợn, nước Áo bị bọn đạo hồi hồi chiếm hết một phần nước Áo.

Gul Baba là một người ở nước Áo ai ai cũng đều biết, và ông được một hay hiệu là « Chà bông hường » vì chính ông đem bông hường vào nước Áo trước nhứt. Và ông có một sở đất ở gần Bude người ta thường gọi Rozsabomb. nghĩa là « hoa hường sơn »

Sau khi làm lụng về trí thức hay là thân thể ca ngày mệt nhọc thì thấy nhức đầu khó chịu

Muốn cho được tinh minh lại hãy uống một hườn hay là hai hườn Aspirine Usines du Rhône

Ông Lý-thái-Bách nói : nếu khi nào cô đi chơi mệt, muốn khỏe lại, thì chỉ có đi lại Bar de Thái-bình uống giải lao thì khỏe lại gấp mười.

Vì ở nơi đó có đủ thứ rượu ngon và bổ. hứ một lần rồi sẽ biết, lời nói của Lý - thái - Bạch không có sai ngoa.

Thuốc hườn «Aspirine Usines du Rhône » chuyên trị các bịnh nhức đầu, long ốc sổ mũi và đau nhứt răng.

Tham mưu Michael Milivkovich ở người bắn phát súng đầu tiên, bội trận giặc năm 1914, mới tự hồ tại Belgrade.

Ngày 28 Juillet 1914, ông chỉ huy một đạo binh, đi theo bờ sông Save, cách xa kinh thành Belgrade chừng vài cây số.

Ông thấy những người lính mà kỳ Áo muốn vượt qua rành nước ông một cách thông thả, ông liền bắn cho 1 phát súng .

Kế qua ngày sau quân giặc khỏi công đây bắn phá kinh thành Belgrade.

Hồi tháng Novembre, số người đến viếng Bảo, tăng viện Blanchard de la Brosse được 15.884.

Con tính chung, kể từ đầu năm tới bây giờ, thì được 170.927 người.

6 4 bạc cũ đổi ở Đông - pháp ngân hàng ngày 5 Décembre 1936: 6$73 1/4.

Với tánh cần kiệm và có một chúc hạnh phúc, thì con người ta ở vào thời đại nào, cũng có thể làm giàu được hết ; như anh thợ người Anh, Walter Hammond, làm mỗi tuần lãnh đặng 30 shillings.

Với số tiền nhỏ nhoi như thế ấy, mà đến khi về hưu, thì anh còn dư đặng 45.000 livres, và sẵn tiền gởi ở các nhà bản nữa là khác.

Anh linh trong đội binh đi sân của ông công hầu Buckingham, Chris Chouler, đến lúc anh tạ thế, anh để lại một cái gia tài 40.000 livres.

Anh gác cửa nhà hàng Warden ở Douvres, tên Cleave, chuyên môn đến người đi mướn nhà, đến lúc anh lâm chung, anh ta còn dư lại 100.000 livres.

Bà thầy đội ở thành Lancaster đến Sheffield, nhờ tánh cần kiệm cũng còn dư đặng ít nhiều.

Chung quanh kinh thành Kuala Lumpur, ở Bà lai người ta thường hay thấy cọp lai vãng ra chợ, phố lắm. Nhưng gần đây ít ai có gặp cọp ra đạo phố nữa. Chúng nó đều rút về rừng sâu ở hết, không ra đạo phố nữa.

Người ta có gặp 3 con con lai vàng ở trong đưa. 1 con ở sân golfe và 1 con ở trước cửa rạp chiếu bóng.

Đân sự ở kinh thành Kuala Lumpur lấy làm sự sợ

Giá lúa, gạo, bắp

SAIGON, ngày 7 décembre 1936

GẠO

Chưa kể tiền thuế, bao lấy tuốn
Mới ta 60 ki-lô 700

Gạo số 1 25 °/. tam.....	4 70 1ó1 4.21
Gạo số 2 40 °/. tam.....	4 05 1ó1 4.07
Gạo số 2 60 tới 5 °/. tam	3 95 1ó1 3.97
Gạo lức 5 °/. lớn	3 75 1ó1 3.77
Tấm số 1 và số 2.	3 64 1ó1 3.66
Tấm số 3.	3.23 1ó1 3.34
Cám trắng.	2 12 1ó1 3.14
Cám lót.....	0.90 1ó1 0 95

LÚA

Chở đến nhà máy Cholon,
bao lấy luôn — Mỗi tạ 68 li-ki

Lúa xay gạo thường hạng	3 06 1ó1 3.10
Lúa xay gạo số 1.	3 04 1ó1 3 08
Lúa số 2, 40 °/. Nhựt-bổ...	2.96 1ó1 3 00
Lúa số 2, 50 lớt 55 °/. lớn	2.86 1ó1 2 90
Lúa lưu	2 76 1ó1 2 80

BẮP ĐỎ

Sàn tại Cholon 100 ki-lô
(déc.) 8.10

BẮP TRẮNG

(déc.) —

TẠI VƯỜN ÔNG THƯỢNG

TỪ 9 ĐẾN 17 JANVIER 1937

HỘI-GHỢ CÒ BÀI-LAO

ngữ nói rằng : Không xưa thời, chẳng nên nay đó. Vậy mà cái Vành ấy vòng lớn, không cùng, ngàm chứa các việc công đức thấy như chữ **CHI - THIỆN** còn có lực thiện là vì thành đế; Như Nho Thơ nói rằng : Con vậy ôi, một Trời là lớn, một vua Nghiêu sánh đó, tức là

một chút lành xin chớ bỏ qua, một chút dữ cũng đừng ngờ tới. Ấy là phước chẳng trừng, họa chẳng lành mà lựa tiên bậc hiền. Nên trong Nho-tại, gả trở cùng một lòng thân-ái, lớn nhỏ đều người kẻ lẻ-đến nhiều người đều sánh tử hoà, thương nhau mà bảo bọ nhau, kính cùng đó mà khuyên đu đy đó, người trên phải cho mình đạo-lý, kẻ dưới thời cho biết lễ nghĩa.

Từ đức, chương đệ bát

(**8**) Văn đây lấy chữ **Tâm** trọn thể chữ **TỪ** ra đó, mà cái tâm ấy là cái thể chữ **TỪ**, chữ **TỪ** ấy là cái dụng chữ **TÂM**, thể dụng hiệp một tức thành chữ **TỪ** là **LÀNH**. Thượng Đế vậy; song vì thiện chẳng qua bởi ra một việc công đức thấy như chữ **CHI - THIỆN** còn có lực thiện-thiện nữa, lực thuần-thuần nữa, lực thuần-thuần nhơn chẳng qua bởi ra một cái tâm ấy là cái thể chữ **TỪ**, chữ **TỪ** ấy là cái dụng chữ **TÂM**, thể dụng hiệp một tức thành chữ **TỪ** là **LÀNH**. Thượng Đế vậy; song vì thiện chẳng qua bởi ra một việc công đức thấy như chữ **CHI - THIỆN** còn có lực thiện-thiện nữa, lực thuần-thuần nhơn chẳng qua bởi ra một cái tâm ấy là cái thể chữ **TỪ**, chữ **TỪ** ấy là cái dụng chữ **TÂM**, thể dụng hiệp một tức thành chữ **TỪ** là **LÀNH**. Thượng Đế vậy; song vì thiện chẳng qua bởi ra một

con mà người để ý mà cân-nhắc phẩm-hình.

Giáo-lý của Phật tuy có ngàn kinh muôn điển nhưng gom lại cái tinh-túy không ngoài ba cái : Lâm các sự lành, lành các đều quấy. Trau dồi thân tâm cho trong sạch.

Thấy chúng-sanh xa nguồn chơn; linh-đinh nơi biển tục nên được Phật, vì lòng bác-ái, tìm cho chúng-sanh bốn chiếc thuyền cứu-khổ là : Tứ-Diệu-Đế và tám cây cho là : Bát-Chánh-Đạo.

Giáo-lý của Phật bao-quát mình-mông như biển cả : Biển ấy để giúp thuyền chèo tới, chỗ ở cửa người tu, là chỗ vô sanh, bất diệt.

Đã biết rằng lâu nay các nhà sư Bắc-Đẩu có xuống biển lên thuyền, chèo được một quãng khá dài, may chung tôi xin phổ thông phương pháp Tứ-Diệu Đế và Bát-chánh-Đạo, tướng chẳng phải là thừa, chẳng qua là để góp sức với các nhà Sư, vì vậy, chúng tôi không ngại hiến đức Phật Thích Ca Thế-tôn, chứ THÍCH CA là ngàn đời trước sơ qua cũng tiếng Phạm-ngữ, phương là nhơn biện biểu hiệu ra rằng, đâu gọi là Năng-nhơn. Nên chữ người vật tiêu mất đã một TỪ là tôn các Thánh mà cũng hoàn hình thấy như độc tôn, tức là hiệu được vậy Sanh Nhựt-Nguyệt cũng không dám tỷ, các thứ đến ấy ra mà tu hành độ khắp chẳng hàng, vì như người ba cỏ sâu đăng cả thấy các chúng sanh, nên chúng du lịch phong cảnh năm ba đông Đạo-quê, hiệu là Đại-nước khác, mà trở về bổn-từ thế-tôn vậy. Nên trong kinh Pháp-Hoa nói rằng : Ví quốc hơn chín mươi năm, phạm-thiên-vương tán thán thấy các cảnh vật nơi cõi ấy xây lấy đến ấy soi coi thời công đức Phật nói rằng : không hàng lượng, theo ai hàng Phật, mười phương phước người thấy có gần xa, cõi thế-giới cùng không sanh, tức là ngòn đến vô tương ở trong thế-gian chỗ có ta thấy cái tâm mỗi người ngày nay đó, tức là cái tâm tự tướng hết, cả thảy không ai hàng Phật ấy. Lại trong kinh Đại-Bác-Nhã nói rằng : Ba đức các chữ **TÂM** là lòng hiệp với đức Phật y theo tâm bác-nhã, tức tri-huệ, vận ra tu hành mà chứng đặng Đạo vô thượng chánh - đẳng chánh-giác ấy vậy. Song chữ **TÂM** ấy là một ngòn đến sung suốt trong Trời - Đất nơi mà soi thấu đại đã nhiệm mầu thay sự ấy sơn-hà, đầu công việc muốn nói sao cho hết. Nghĩa là

côi hồng trần ngày tháng thời mát mẻ ba ngàn thế-giới, ấy nhà không đóng cửa, nguyệt như thơ đưa thanh thoát, kính khuyên trong thế-giới, mà nguyên khắp toàn cầu, gia trẻ đều hoặc Đạo tử - bị, lớn, nhỏ thấy phát tâm tu niệm, gỏng bác-nhã đánh tiếu biến khổ; chuối bỏ-đề lần giải nghiệp sơn, nha sum vầy những khách giải trai, đường chặt nữ những người đạo đức, hơi niệm Phật tôn ra mấy năm sóc, tiếng tụng kinh thành thót chốn cửu tiêu, khi hoa sanh ngon gió tử bi,

BẢO PHẬT LÀ BẢO DIỆT KHỔ

Lần nay ai có quan tâm đến Tôn-giáo cùng cho Đạo hiểu-nhơn sự khổ cùng chưa gọi phương-pháp cứu khổ là : phải thiệt-hành theo phương-pháp của Phật dạy thì mới giải-thoát được. Phật chẳng khác nào cho ta một chiếc thuyền, nhưng muốn cho thuyền đến bờ thì phải có sức ta chèo chống.

Mấy lời nầy chắc rằng không lạ tai qui thiện-nam tín-nữ, nhưng sở dĩ phải nhắc nhỏ lại, là vì chúng tôi thấy lúc nào cũng có Đạo tâm của người tu tại phải đủ Phật, cùng có người tu Phật; nghĩ-luật và nhiệt-định mà sự khó dường như còn nhiều lắm vậy.

Đến nhưng sự trở-ngại nhỏ mọn trong đường Đạo, khác nào một cây cao đụng như : uống rượu, hút thuốc, ăn trầu thuộc về cái nghiệp miệng mà ta hàm chứa nó lâu nói, một cặc-chi của nhà không động thì có chấp gì sự, không biết bao nhiêu

Tôn, chữ **THÍCH CA** là ngàn đời trước sơ qua cũng tiếng Phạm-ngữ, phương là nhơn biện biểu hiệu ra rằng, đâu gọi là Năng-nhơn. Nên chữ người vật tiêu mất đã một **TỪ** là tôn các Thánh mà cũng hoàn hình thấy như độc tôn, tức là hiệu được vậy Sanh Nhựt-Nguyệt cũng không dám tỷ, các thứ đến ấy ra mà tu hành độ khắp chẳng hàng, vì như người ba cỏ sâu đăng cả thấy các chúng sanh, nên chúng du lịch phong cảnh năm ba đông Đạo-quê, hiệu là Đại-nước khác, mà trở về bổn-từ thế-tôn vậy. Nên trong kinh Pháp-Hoa nói rằng : Ví quốc hơn chín mươi năm, phạm-thiên-vương tán thán thấy các cảnh vật nơi cõi ấy xây lấy đến ấy soi coi thời công đức Phật nói rằng : không hàng lượng, theo ai hàng Phật, mười phương phước người thấy có gần xa, cõi thế-giới cùng không sanh, tức là ngòn đến vô tương ở trong thế-gian chỗ có ta thấy cái tâm mỗi người ngày nay đó, tức là cái tâm tự tướng hết, cả thảy không ai hàng Phật ấy vậy.

Cho nên Tiên-Thánh lấy chữ **TÂM** là lòng hiệp với chữ **TỪ** là mấy, nghĩa là *tâm ngày nay*, tức chữ **TỪ** chánh-giác ấy vậy. Song chữ **TÂM** ấy là một ngòn đến Thanh phàm đều do đó, Ôi Thánh! Nhiệm mầu thay, rất nhiệm mầu thay sự ấy sơn-hà, đầu công việc muốn nói sao cho hết. Nghĩa là

để số phần có chỉ có ngàn nẩy thôi, hay là quả đặu của là chốn để nói lấp tâm thân của kẻ nó phân thiệt thiệp một giải ngu thu.

Có lớp bình ngày ? November, đến 16 November, phải cơn bịnh ngặt nghèo mà đành với lý biệt anh em, thầy bạn bà con nói hơi thở cuối cùng tại biệt-xá anh có ở Hiệp-hoà (Bienhoa).

Đâm tân có cùng khá long trọng, vì tình sư đệ, nên có Thích - nữ Diệu-Tịnh nả qui cố ở chùa Hải-Ân, nơi mà bấy lâu có Huyền-Tâm nương nào tu hành, đến niệm hình, của cho hương-hồn mau siêu thăng về cõi Tịnh.

Ngày 19 November, lối 8 giờ ban mai thì làm lễ an táng tại nghĩa-địa trong bọ tại Hiệp-hoà.

Nơi mộ phần, Thích-nữ Diệu-Tịnh, thay mặt cho qui cố ở Hải-Ân-tự nói cùng chúa là người bấy lâu rất có công lao mới gầy dựng nên ngôi chùa ấy, lại Tân-sơn-nhất, hội Giác-đinh, đứng đầu các những người nữ phái nữ-lưu mộ đạo tu hành.

Với cái giọng trầm tình có đứng trước huyệt đọc bài ai điếu, làm cho mọi người cùng đưa tình-cảm, đều lòng tai ngẩn-ngơ mà phải cảm động và rất ngậm ngùi rơi lụy rất cảm thương giùm cho người nơi chín suối, lấbi mới bài chân mà số phận sớm qua vân vũ.

Bài ai điếu như vầy :

Nam-mô A Di-Đà Phật,

Kính thưa qui Ông, qui Bà, nay sư đồ chúng tôi, ở tại chùa Hải-Ân, Tân-sơn-nhì, Giadinh, nhơn đến đây vì cảm tình phận tôi, cùng cô Nguyễn thị-Noãng kêu là Bảy, pháp-danh Huyền-Tâm, 18 tuổi ở làng Hiệp-hoà, tổng Thước

佛學易解
PHẬT-HỌC DỊ GIẢI

(Tiếp theo và hết)

Bảo-phương phật-giáo

Hoa-Lam Lâm trào-cơ:	5 muôn người.
Anh lãnh A-tư-tắc mẫu Lai-y-hương-cảng:	50 muôn người.
Ngu-lãnh Ô-la khai-tư-khải nhi ma khẩu:	60 muôn người.
Thái-đát Tây-tự lợc-ả nam-bộ:	100 muôn người.
Triều-Tiên:	700 muôn người.
Bồ-đơn tây-mậu:	100 muôn người.
Khải-tây-mậu:	20 muôn người.
Tây-Tạng:	600 muôn người.
Mông-Cổ:	200 muôn người.
Mãng-Châu:	300 muôn người.
Nhựt-Bổn:	3380 muôn người.
Trung-quốc bổn-bộ:	4 tre 1468 muôn người.
Kể . . .	4 tre 6895 muôn người.

Đây tuy không phải là thống kê chánh-xác, song khá đủ dùng để mà tham khảo vậy.

Những số Tín-đồ của phật-giáo, so sánh với các giáo khác, Ba-tư-giáo, ước 55 muôn người, Do-thái-giáo, ước 630 muôn người, Ba-la-môn-giáo, ước 1 tre 7000 muôn người, Hồi-giáo, ước 1 tre 5500 muôn người, Gia-tô-giáo, ước 2700 muôn người, bèn so sánh với số tín-đồ của Phật-giáo đều không thể kịp vậy.

ĐÁM TÁNG LONG TRỌNG

Nguyên-thị-Bảy, với cặp mắt trầm tình, bao giờ người có cùng tôi, nể chân đức, Nhơn cực hiền bà, vì phận chích chiu như qui mẫu mẹ mà tâm thân có hết đầu từ ấy nên phải lâm sự mãn nông, cay đắng cùn trần ai.

Ôi! thế cuộc lang thương như sao dời vật đổi, đến tuổi 13 cô lại mồ côi cha, tâm thân phải trôi bao lần lận tụy với hoàn-cảnh, như chiếc bèo linh-đinh giữa giòng bể khổ, để cho trọng sóng dồng dưa đôi đẩy.

Vì chịu không nổi với cái cảnh đổi chua cay, mà có sanh thoát chẳng bao lâu thì tóc đã phai đầu, ngày 19 tháng tư năm Binh-tí, mi giã giới luật tu hành.

Với cái phép danh Thượng-tâm tức bảy giờ chung lang niệm phật, trước kia là một nữ học sanh ngày học, ngày hai buổi cập sách đến trường học tập, lành nơm mông sóng pông, rất động thầy gra bạn nên.

Ngày nay những tưởng như được tuệ sơ đăng chan-độ mà hành đạo, hầu mong giải thoát cảnh đổi chua cay, nào

(Tiếp theo trang 1145)

là sách « Nhân-Minh-Luận 因明論 », Mà « Nhân-Minh-Luận » thì vac chánh lý luận, rất thích hợp cho kẻ sơ học lắm vậy, Đều sâu yếu, là trong tam yếu nhơn pháp-môn, không luận là lúc nào, đều nên tự do mà nghiên cứu cả. Nay những kẻ đã thuật lại trên đây, là tạm vì kẻ sơ học mà đỡ lên một gốc mà thôi vậy.

CHÙA TRANG-HOÀ — Hatien,

Yết-ma THIỆN-ĐỨC (phiên dịch)

Và đem Đại-thừa phật-giáo là rất nhiều, nhưng xét lại cho cạnh rẽ; thì số Tín-đồ của phật-giáo, trong sau ức ngàn muôn người, kiêm có người nhọn giáo và Đạo-giáo nữa. Nhưng chỗ thiệt tế thì số Tín-đồ vì tất nhiều hơn của Gia-giáo vậy.

Nghiên cứu Phật-học thuận theo thứ-lớp

修學研究之順序

Sách nầy xem rồi, phải nên xem sách nào nữa ? phải nên xem sách Nguyên-nhân-Luận 原人論 của ngài Tông-mật Thiền-sư đã làm ra đó. Sách nầy phật-giáo đem so với nho giáo và đạo giáo. Lại đem Tiểu-thừa phật-giáo mà so sánh với Quyền-đại-Thừa và Thiết-đại-Thừa nữa. Mà sau mới nói rõ cái chơn-lý 眞理 của Đại-thừa.

Đến như nghiên-cứu về giáo-lý của Đại-thừa phật giáo, thì « Bác-nhã Tâm-kinh » rất là đơn gọn, mà cái lý lại cao sâu lắm. Ngoài đây ra, như sách « Đại-thừa khởi-Tín-Luận » sau sánh với Quyền-đại-Thừa và Thiết-đại-Thừa nữa. Mà cũng là sách « Đông-Lâm-nghĩa-ký » cũng phải cần đọc. Lại tiến lên một bước nữa, thì nên đọc kinh « Đại-vô-Lượng-Thọ », và kinh Pháp-hoa, kinh Duy-Ma, kinh Thắng-man nữa.

Lại như Đại-Vô-Lượng-Thọ » là cội gốc của Tông Tịnh-Độ, chỉ rõ chỗ thiệt tiễn của Đạo-đức. Kinh « Pháp-Hoa » thì chỉ rõ cái « đạo chỉ » của Đại-thừa Phật-giáo, kinh « Duy-ma » thì chỉ rõ Phật-pháp cho người tại gia. Kinh Thắng-Man 勝鬘 thì rất hợp cho phần phụ nhơn lắm vậy.

Những kinh điển nói trên đây đều phải nên đọc cả.

Lại như Phật-giáo tổ chức những sách nghiên cứu, thì sách Thiền-Thai Tô-giáo-Nghĩ 天台四教儀 cũng là sách Tông-Kinh-Lục 宗鏡錄 đều chỉ rõ cái đại-ý của Phật-giáo mà bộ Hoa-Nghiêm Ngũ-giáo-Chương 華嚴五教章 cũng đồng thời mà tập đọc nữa.

Đến như những sách « Cương Yếu » của các tông Phật-giáo, cho đến những sách nghiên-cứu về lịch-sử, thì nước Tàu nhiều sách chuyên thờ ấy có ít lắm. Còn ở nước Nhựt-bổn thì các thứ sách ấy lại nhiều, ai thông nhựt-văn thì nên mua để mà tham khảo.

Nếu nghiên cứu về ý-chỉ của các tông, thì hoặc là đọc kinh Hoa-Nghiêm, hoặc là đọc kinh « Pháp-Hoa Huyền-Nghĩa » và sách « Ma-Ha-chỉ-Quán » Lại hoặc đọc sách « Nhị-Giáo-Luận 二教論 » và sách « Thập-Trụ-Tâm-Luận 十住心論 ». Muốn rõ cách tổ chức của « Chơn-Ngôn mật-giáo », thì nghiên cứu kinh « Đại-nhựt 大日 », với kinh « Tô-Tất-địa » 蘇悉地 là các bộ kinh của Mật-giáo, hoặc là đọc sách « Tuyển-Trạch-Tập-Tránh 選擇集 », cũng là bộ « Giáo hành Tín-chứng 教行信證 », để mà đó xét Môn-Tịnh-Độ.

Muốn biết rõ Tông-Thiền thì nên xem bộ « Bích-Nham-Tập 碧巖集 », với bộ « Thương-Đường-Lục 從容錄 » và bộ « Chánh-Pháp-Nhãn-Tạng 正法眼藏 » các bộ ấy cũng đều nên đọc cả. Nhưng đó đều thuộc sách chuyên môn mà sách Cư-Xã với sách Duy-thức là sách mới nhập môn của Phật-giáo, nếu phải cần nghiên cứu cho chính lắm vậy.

Cho nên nói: học Cư-Xã phải ba năm, học Duy-thức thì phải tám năm, đường như biết không phải để, nhưng kẻ mới học, thì sách « Cư-Xã » thì nên chọn cái đơn-giản của Tô pháp cũng được. Còn bộ « Duy-thức » thì đọc cho thông cái nghĩa của pháp tướng cũng nên vậy.

Những sách mới trên đây nếu coi là triết học của Phật-giáo, thì bộ Duy-thức khá xưng là « Tâm-Lý-Học 心理學 » của Phật-giáo vậy. Bộ Cư-Xã thì nên so sánh với Đạo-học; ngoài đây ra thì « Luận-Lý-học 論理學 » của Phật-giáo

(Coi tiếp qua trương 1146)

thì đã thấy sự một nhọc, sự của một vài người, chớ cái buồn bã theo bên gót đó. nạn chiến tranh là khổ Những người vào đái ra các, chung của nhơn loại. Tan phủ qui phong lưu, hễ ngoái rồi một trận giặc thì biết trong lòng mong biết bao là người xương tan thịt nát, thành tro hư sập, nhà cửa tiêu-điều, chốn chiến-trước không biết được bền vững chăng, khó về nói sự nghiệp cuộc đại chăng. ôi! Con người giết nhau vì hay là một mai nhắm mắt rồi, con chân phá tan gia tài để cho miệng đời chê bai nhục nhã. Khó về nói không biết người ta có oán thù, mong làm lại chăng?

Hỡi chưa có của thì mong sao cho có của, chưng có của rồi thì sợ mất, trong không được yên ổn chút nào.

Nhưng chẳng phải có một cái khổ đó mà thôi, còn biết bao nhiêu sự khổ nữa.

Xa người thương thì khổ, gần người ghét thì khổ, thì cũng khổ, thua sức người, thì cũng khổ, mà làm lướt người quá thì cũng khổ.

Song khổ nầy là khổ riêng của một vài người, chớ cái nạn chiến tranh là khổ chung của nhơn loại. Tan phủ qui phong lưu, hễ ngoái rồi một trận giặc thì biết trong lòng mong biết bao là nát, thành tro hư sập, nhà cửa tiêu-điều, chốn chiến-trước không biết được bền vững chăng, khó về nói sự nghiệp cuộc đại chăng. Than ôi! Con người giết nhau vì hay là một mai nhắm mắt rồi, con chân phá tan gia tài để cho miệng đời chê bai nhục nhã. Khó về nói không biết người ta có oán thù, mong làm lại chăng?

Hỡi chưa có của thì mong sao cho có của, chưng có của rồi thì sợ mất, trong lòng không được yên ổn chút nào.

Nhưng chẳng phải có một cái khổ đó mà thôi, còn biết bao nhiêu sự khổ nữa.

Xa người thương thì khổ, là Biên Khổ và nói rằng: gần người ghét thì khổ, là Biên Khổ và nói rằng: nước mắt của chúng-sanh đổ lời chung khác, chén cơm pháp hỉ, chung nước thanh tương, nguyên giác linh thăng đến tây phương, ao thất bảu liên đài thoát hoá.

Nam-mô A-Di-Đà-Phật.

ỨNG-SƠN.

ĐẠO-LÝ THUYẾT-MINH

(Tiếp theo và hết)

Thân ái, chương đệ thất

(親) Vân đây chiết nữa TỪ tức là chữ từ đăng đón hỏi ý các chương trước, tóm lấy là nhơn đạo có tôn-ty vậy. Coi vật xưa mà cảnh cái chế tạo ra vật ngày nay, ấy là vật chí qui đó, chứ tự nghĩa là có gốc ngọn vậy. Lấy việc đó trước mà tính giác việc người xưa trước, người xưa ngày nay, tức là việc có trước sau vậy. Cho nên lối ngăn

vinh-thương, Biênhoà, có mới ta thế hồi 10 giờ đêm, mùng ba tháng mười Annam năm Bính-Tý, 16 November 1936.

Than ôi!

Bỗ-đề gây nhành, ưu bác rung hoa, kiếp phù-sanh nhẫm chẳng bao lâu, cuộc dâu bể lớ bỡi không mấy lúc.

Vân-đề hạnh cô, tánh chất ôn hoà, phong tư thanh nhã, nữ công đang nghiệp, vui-học thanh danh, nhà phú-hậu vẻ vang, ngày trước, bực phong lưu mô nước tiếng tăm nay mười tám xuân chân cuộc trần-ai, nương cửa Phật dưới kim-đài, xin thề phải trước học đạo tử bi chánh giác, sau tâm đường giải thoát cõi ta-bà, từ khi có cắt ái xuất gia trong huyền đệ công trên hoa dưới kinh.

Ôi!

Tánh linh có như thế nết hạnh có như thế, chẳng tôi cùng ngỏ lẫn, quan nghịch lữ chưa rước người hoá khách, cuộc tương lai, cảm nhiều chữ ly kỳ, theo cùng thầy học đạo tu-bi, cho đến lúc phát huy chánh kiến, phòng sau ra chống đỡ Phật-gia độ Nữ-chúng, trong thời-kỳ mạt pháp, nào có ngờ đâu, mây ác thương kia vội trở đó lòng nọ gặp đưa, cỏ thọ bịnh chẳng mấy nhiều ngày, tuổi hoa chim đã hoa ra người thiên cổ.

Đau đớn thay!!! Ngậm ngùi thay!!!

Huyền-Tâm ôi! có phải là có thầy buổi phong trào điên đảo, thế-sự lất bình, ngao ngán nỗi mà có muốn đem thân tuổi đất tính cho an hay là có rõ cuộc đời như tranh vân cẩu, thân người trong vòng thao thượng sương chân chế đó mà có muốn tập vũ huyền chân khuất mây, nổi thân tinh thần thực lúc đến đài, phân đạo bơn xấu xang khi ngày vắn, tuy chẳng phải đồng môn quyền-thuộc, nghĩa một ngày cùng sư độ nhơn duyên, đâu xuất gia kẻ trước

người sau, tu mấy tháng cùng Phật đã chưởng tử.

Ôi! cảnh từ biệt nầy, chẳng những thân quyến cô, đau lòng cốt nhục mà thôi, cho đến sư đồ chúng tôi tới đây cũng chạnh dạ rơi châu tơm lụy.

Hỡi ôi!!!

Biên thích sóng xao, đen thiên gió tạc, qui tinh mạn lão, điệp mộng vi tường ngày hoàn nay cơ thế lộ đã xa tay, đương ấm tự rày vội gởi, long chanh sóng sui sut nỗi lý-tử, trong gia đình qủ-rỉ để ngâm sầu, ngoài đồng nói đắc deo chim kêu thảm, nhìn phần mộ viên trường diệt đoạn, đoái quan tái giao lệ tuôn hàng, sầu đông cùng khắc cùng chảy, tình nết nữa thương nữa nhớ.

Thế mà thôi! vàng phục lẻ thường, tử sanh đại sổ, lý nhứt định không ai dễ chục, no lưng với vàng thổ giữa tầng trời, kiếp nhân sanh mấy kẻ đây trăm, kia giây phút như bóng câu qua cửa sổ, đắng cay cho kẻ mất người còn, tâm ma nhau đầy tình kia nỗi nọ.

Ôi thôi thôi! ba thước lấp vùi, ngàn thu vắn bậc, ngày hôm nay chính là ngày vinh biệt trường từ của cô, vậy chúng tôi đến đây hết lòng thành kính, một nén tâm hương, đổi lời chung khác, chén cơm pháp hỉ, chung nước thanh tương, nguyên giác linh thăng đến tây phương, ao thất bảu liên đài thoát hoá.

tâm hãy lấu đem lại ngày trước. Nên chữ TÂM ấy là *nhơn*, chữ TỪ ấy là *quả*, mà bỉ là đó; tâm mê xưa giác lại chữ TÂM ấy là *cảm*. chữ TỪ ấy là *ứng*; nhơn tâm sau vang là đó; ấy là tâm ngày nay sẵn sàng sẵn sàng xưa trái ngang gào trả; tâm ngày nay chơn thiệt tử hoà ấy hướng chơn về cõi tâm ngày xưa hôn mê hắc ám, tâm ngày nay sáng suốt chói lòa, ấy là tâm Phật. Do tâm ấy chia ra ba cõi, do tâm ấy phân rẽ mười phương. Vậy nên Nhơ-thơ nói rằng: ba chúng giống tượng sao, loài mang lông ra bởi ấy, mà Phật cũng lại tâm; và tâm xưa vẫn lặng mà sáng suốt trong ngần, vì tâm mê nên hiện tánh ra, bởi tánh mười nên tính mới có, do tánh nhiễm mà sanh ra ý nghĩ. Nhơn tâm hãy lấu đem lại ngày trước. Nên chữ TÂM ấy là *nhơn*, chữ TỪ ấy là *quả*, mà bỉ là đó; tâm mê xưa giác lại chữ TÂM ấy là *cảm*. chữ TỪ ấy là *ứng*; nhơn tâm sau vang là đó; ấy là tâm ngày nay sẵn sàng sẵn sàng xưa trái ngang gào trả; tâm ngày nay chơn thiệt tử hoà ấy hướng chơn về cõi Trời; tâm ngày xưa hôn mê hắc ám, tâm ngày nay sáng suốt chói lòa, ấy là tâm Phật. Do tâm ấy chia ra ba cõi, do tâm ấy phân rẽ mười phương. Vậy nên Nhơ-thơ nói rằng: ba chúng giống tượng sao, loài mang lông ra bởi ấy, mà Phật cũng lại tâm; và tâm xưa vẫn lặng mà sáng suốt trong ngần, vì tâm mê nên hiện tánh ra, bởi tánh mười nên tính mới có, do tánh nhiễm mà sanh ra ý nghĩ.

Lúc đêm thu trăng tỏ rạng, thành, cội Bồ-đề đang lọa một mình ra giữa biển đông, tư-vi, trong bà thất mập lên mặt nước sen vàng, kim-cang định, biến thân trong trăng, vàng tướng ngọc, cung thông điệu đung, hàng phục nước Trời một sắc mà sóng, chung ma quân, các cung giáp đang trang, vàng tướng ngọc, Trời cả thấy Thanh-Thân trên sơi xuống, bóng trăng đều chiếu lên, trên lộng lái, cầu thuyết pháp độ dưới chiếu lên, trên lộng lái, cầu thuyết pháp độ lòng mọi Trời vận chân cuộc trần-ai, trong ba cõi, phong bao hư không một cảnh thinh trong ba cõi, phong bao hư không một cảnh thinh quang sáng khắp mười ngọc thủy tinh, trăng sáng thanh tịnh, hiện Đại-Giác-Thế-Tôn, ba mươi hai tướng tốt chói lòa, ngàn tám vẻ đẹp, đem chúng lại thăm ước hòa thân sang trở, nói chánh pháp độ người trong ba cõi, bùa phước điền khắp đủ độ, chữ TÂM ấy biệu tôa sen mười phương, ấy người người, trung trí thời giáo hóa chúng thành ngũ đẳng, phàm chúng thành ngũ đẳng, đạo tâm ấy ma tu nên đó, nên xưa Thái-tử lên là Tất-Đạt-Đa, con vua Tịnh-phạn-Vương, Ngọc Cá-ly-la-vệ, cùng cội phàm đây vậy mà bực thượng trí học theo lần mau thật như ta, có chu nc, đó, trung trí thời giáo hóa có vỵ con, khi tính tâm xả chúng sanh, bực hạ lưu nối tục xuất gia, non tuyết lánh gót tu hành, một đăng thắng sau năm khổ hạnh, đêm cầu về Tịnh-độ, trước mắt tham nhiễm ấy là tâm tính ngỡ. Nên Phật rằng: Ba cõi tại tâm sanh, mà muốn việc do nơi tâm chiếu.

— Ôi thôi! Đạo mầu không nói xiết, lòng phương tiện mở ra, tỏa mở khắp cõi chúng nơi, không đặng đồng tâm hội ý.